

Bản Tin

ULTREYA

Tháng 01 Năm 2008



Cầu Nguyện Để Nhận Biết Thiên Chúa

PHONG TRÀO CURSILLO - NGÀNH VIỆT NAM

GIÁO PHẬN SAN JOSE, CALIFORNIA

VĂN PHÒNG ĐIỀU HÀNH

Địa chỉ liên lạc:
2586 Greenrock Road
Milpitas, CA 95035

LINH HƯỚNG

LM. Paul Phan quang Cường
 408-362-9958

CHỦ TỊCH

Joseph Huỳnh quốc Thu
 408-946-1910

PHÓ CHỦ TỊCH

Gioan Lê Phạm Hùng
 510-668-7720

THƯ KÝ

Maria Goretti Nguyễn Thùy Anh
 408-209-5508

THỦ QUỸ

Maria Nguyễn Kim Dung
 510-791-1309

KHỐI TIỀN

Micae Nguyễn hữu Quang
 408-226-5191

KHỐI BA NGÀY

Giuse Nguyễn văn Kính
 408-926-6975

KHỐI HẠU

Giuse Nguyễn văn Thắm
 408-269-7178

KHỐI TRUYỀN THÔNG

Joseph Đào Tiến
 408-386-5696

TRANG NHÀ

<http://www.viet-cursillo.com/index.htm>

Dom. Savio Nguyễn Trần Duy
 408-223-9373

TRƯỜNG HUẤN LUYỆN

TRƯỞNG TRƯỜNG HUẤN LUYỆN

Gertrude Nguyễn Hồng Tú
 408-267-3628

PHỤ TÁ HUẤN LUYỆN

Gioan B. Nguyễn văn Kết
 408-934-1086

PHỤ TÁ KẾ HOẠCH

Giuse Vũ văn Hợi
 408-717-3176

PHỤ TÁ TÀI LIỆU

Giuse Hoàng kế Thế
 408-926-4940



Chúa Nhật 3 Thường Niên

NĂM A

January 20, 2008

LỰA CHON CỦA CHÚA GIÊSU

I. TIN MỪNG : (Mt 4, 12-23)

Khi Đức Giê-su nghe tin ông Gio-an đã bị nộp, Người lánh qua miền Ga-li-lê. Rồi Người bỏ Na-da-rét, đến ở Ca-phác-na-um, một thành ven biển hồ Ga-li-lê, thuộc địa hạt Dơ-vu-lun và Náp-ta-li, để ứng nghiệm lời ngôn sứ I-sai-a nói : Nay đất Dơ-vu-lun, và đất Náp-ta-li, hỡi con đường ven biển, và vùng tả ngạn sông Gio-đan, hỡi Ga-li-lê, miền đất của dân ngoại ! Đoàn dân đang ngồi trong cảnh tối tăm đã thấy một ánh sáng huy hoàng, những kẻ đang ngồi trong vùng bóng tối của tử thần nay được ánh sáng bừng lên chiếu rọi.

Từ lúc đó, Đức Giê-su bắt đầu rao giảng và nói rằng : "Anh em hãy sám hối, vì Nước Trời đã đến gần."

Người đang đi dọc theo biển hồ Ga-li-lê, thì thấy hai anh em kia, là ông Si-môn, cũng gọi là Phê-rô, và người anh là ông An-rê, đang quăng chài xuống biển, vì các ông làm nghề đánh cá. Người bảo các ông : "Các anh hãy theo tôi, tôi sẽ làm cho các anh thành những kẻ lưới người như lưới cá." Lập tức hai ông bỏ chài lưới mà đi theo Người.

Đi một quãng nữa, Người thấy hai anh em khác con ông Dê-bê-đê, là ông Gia-cô-bê và người em là ông Gio-an. Hai ông này đang cùng với cha là ông Dê-bê-đê vá lưới ở trong thuyền. Người gọi các ông. Lập tức, các ông bỏ thuyền, bỏ cha lại mà theo Người.

Thế rồi Đức Giê-su đi khắp miền Ga-li-lê, giảng dạy trong các hội đường, rao giảng Tin Mừng Nước Trời, và chữa hết mọi kẻ bệnh hoạn tật nguyền trong dân.



MỤC LỤC

Sống lời Chúa	2	Thư Mời Ngày Truyền Thống	18
Vấn Đề Cầu Nguyện	4	Cho Đi Đến Hơi Thở Cuối Cùng	19
Thượng Nhờ		Cầu Nguyện	23
Cố Matthias Vũ Ngọc Đáng	9	Bài Chia Sẻ của Chủ Tịch PT	
Tiểu Sử LM. Vũ Ngọc Đáng	10	Tại Khóa Tĩnh Tâm 2008	24
Điều Văn Khóc Cha	11	Hình Ảnh Khóa Tĩnh Tâm 2008	25
Hình Ảnh Tiền Đưa Cha VND	15	Tóm Lược Tin Tức Giáo Hội	35

II. SUY NIỆM

Địa lý nước Do Thái chia làm 3 miền. Miền Nam được gọi là Giuđêa. Miền Trung là Samaria. Miền Bắc là Galilêa. Thủ đô Giêrusalem thuộc về miền Nam. Đây là trung tâm chính trị và tôn giáo. Vua Hêrôđê đóng đô ở Giêrusalem. Đền thờ Giêrusalem là trái tim của dân tộc Do Thái. Hàng năm người ở mọi miền tuồn về Giêrusalem dự lễ. Đây cũng là nơi quy tụ quyền lực tôn giáo. Có dinh thầy cả thượng phẩm. Có các luật sĩ, biệt phái, văn nhân. Người ở Giuđêa coi Giêrusalem là đền thờ duy nhất, đạo ở Giuđêa là chính thống. Họ tẩy chay người ở Samaria, coi Samaria là ngoại đạo vì người ở Samaria xây cất đền thờ riêng trên núi Garidim. Người Giuđêa không bao giờ đi lại tiếp xúc với người Samaria. Còn miền Galilêa ở phía Bắc, tuy không có đền thờ đối nghịch với Giuđêa, nhưng bị Giuđêa khinh miệt vì đó là nơi pha tạp đủ mọi sắc dân, là đất của dân ngoại.

Khởi đầu sứ vụ công khai, Chúa Giêsu đã không chọn rao giảng tại Giêrusalem. Bởi vì Giêrusalem là vùng toàn tòng theo đạo, nhưng lại kiêu căng hợm mình, loại trừ người khác. Khi mới sinh ra, Chúa Giêsu đã phải chạy trốn bạo vương Hêrôđê. Hôm nay Hêrôđê con ông lại ra lệnh giết thánh Gioan Baotixita chỉ để thoả mãn ước vọng ngông cuồng của một phụ nữ. Chúa Giêsu đã không chọn Giêrusalem làm điểm xuất phát, bởi vì các thầy thượng tế, các văn nhân, luật sĩ, biệt phái đã chai đá, luôn tìm cách bắt bẻ, chứ không biết mở rộng tâm hồn đón nhận giáo lý của Người.



Người đã chọn Galilêa vì Galilêa là vùng quê nghèo khiêm tốn, nhưng dân cư thuộc đủ mọi chủng tộc đã biết mở lòng đón nhận giáo lý của Người. Người đã chọn Galilêa vì ở đây không có loại trừ, nhưng mọi người biết đón nhận lẫn nhau, chung sống hoà thuận. Người đã chọn Galilêa vì Galilêa là vùng đất bị khinh miệt, dân cư bị gạt ra ngoài lề xã hội. Ngay từ buổi ban đầu Chúa Giêsu đã không để giáo lý của Người bị đóng khung trong bốn bức tường đền thờ, bị giới hạn trong một khung cảnh địa lý và dành riêng cho một giai cấp. Ngay từ buổi ban đầu Chúa Giêsu đã vạch ra cho Giáo hội một đường hướng. Đó là **ra đi**, ra đi không ngừng nghỉ, ra đi đến những chân trời xa lạ, ra đi đến với mọi người thuộc đủ mọi chủng tộc, ngôn ngữ, màu da. Đó là đi đến với những người bị bỏ rơi, bị khinh miệt, bị gạt ra ngoài lề xã hội.

Việc lựa chọn môn đệ của Chúa Giêsu cũng rất độc đáo. Người không lựa chọn môn đệ trong đền thờ, nhưng lựa chọn môn đệ giữa chợ đời. Người không lựa chọn những kẻ nhàn hạ rảnh rang, nhưng lựa chọn những người đang tất bật làm việc. Người không chọn những người trí thức uyên thâm, thông kinh hiểu luật, nhưng lựa chọn những anh thuyền chài, đơn sơ, cục mịch. Ý định truyền giáo của Người là rất rõ ràng. Người lựa chọn những người dám ra đi, dám mạo hiểm, sẵn sàng từ bỏ, không ngần ngại, không do dự. Người lựa chọn những con người có trái tim mở rộng, biết hy sinh quên mình, không bám víu vào bất cứ một điểm tựa nào, dù là lề luật, dù là đền thờ, dù là kiến thức. Buông tất cả để chỉ nắm lấy Thiên Chúa. Bỏ tất cả để chỉ đi theo Chúa.

Những lựa chọn của Chúa Giêsu khiến tôi hiểu rằng : Người

yêu thích những tâm hồn rộng mở biết sống hài hoà, biết đón nhận anh em. Người yêu thích những tâm hồn đơn sơ nhỏ bé, ưa thích sống đời khiêm nhường bình dị. Người yêu thích những tâm hồn nồng nàn yêu thương. Đó là những tâm hồn dễ dàng đón nhận và chia sẻ Tin Mừng. Đó là những thửa đất tốt cho hạt giống Tin Mừng nảy mầm, đem bông kết trái.

Lạy Chúa Giêsu, xin mở lòng con để con đón nhận được lời Chúa và để Lời Chúa sinh nhiều bông hạt.

TGM. GIUSE NGÔ QUANG KIỆT



III. TÂM BÁNH HÓA NHIỀU

1. Chúa Giêsu có những lựa chọn khác với thường tình. Tại sao ?

2. Tại sao Chúa không bắt đầu rao giảng tại thủ đô Giêrusalem, nhưng lại bắt đầu từ Galilêa, vùng đất dân ngoại ?

3. Tại sao Chúa lại chọn tông đồ giữa đám thuyền chài lưới học ?



Vấn Đề Cầu Nguyện



Người Cursillista luôn được nhắc nhở về việc cầu nguyện trong đời sống, đến nỗi có thể nói, cầu nguyện quan trọng như là hơi thở của đời sống thiêng liêng vậy. Trong tinh thần hiếu tri và khiêm tốn, chúng ta dành chút ít thời giờ, để tìm hiểu thêm đôi chút về Vấn Đề Cầu Nguyện, hầu đem lại ích lợi tinh thần cho đời sống siêu nhiên.

1. Ý NGHĨA

Thánh Jean Damascène gọi cầu nguyện là “Đưa linh hồn lên cùng Thiên Chúa” hay là “Xin Thiên Chúa những điều xứng đáng”. Thánh Augustin gọi cầu nguyện là “Ý hướng yêu mến của lý trí đưa về cùng Thiên Chúa”. Thánh Grégoire de Nysse nhận cầu nguyện là “Chuyện trò với Thiên Chúa”. Có thể hiểu : Cầu nguyện là một phương thế đạo đức, để đạt đến mục đích tu đức mến Chúa yêu người, trước là đưa tâm hồn lên kết hợp với Thiên Chúa, thờ lạy, chúc tụng, tạ ơn Thiên Chúa, chuyện trò với Thiên Chúa; sau là xin Thiên Chúa cho mình và người khác biết làm sao cho có đủ điều kiện để đón nhận ơn Thiên Chúa.

2. CÁCH THỨC

a- Tâm Nguyện :

Nói chuyện với Thiên Chúa trong tâm hồn, không có tiếng ra ngoài, như tập trung tinh thần, suy nghĩ, suy luận, suy xét, với lòng yêu mến. Tất cả đều giúp thêm xác tín, thực hành các đức tính, và khác nào như luyện tập đời sống trên trời.

b- Khẩu Nguyện :

Nói hay đọc ra lời. Hoặc chung thì lấy lời có sẵn gọi là Kinh để đọc cùng nhau, hay là vị chủ tọa tự ý nói lên vài lời, rồi cộng đoàn thưa bằng công thức để nói lên xin đồng ý hay hợp ý. Hoặc riêng mỗi người có thể tự ý thưa lên với Thiên Chúa, hay là không biết thế nào thì mượn lời của người đã soạn sẵn, gọi là đọc kinh. Cần phải chọn Kinh hợp với tâm hồn mình và tín lý. Không nô lệ số lượng, như 7 hay 8 lần hoặc 9 ngày. Có những lời nguyện tắt của người ta nhưng mình nhận thấy hay, hoặc của chính mình, thì nên đọc mỗi lần cách nhau chừng nửa tiếng hay một hai giờ, trong lúc đương lao động trí óc hay tay chân, nhưng cần lấy ý thưa lên cùng Chúa, chứ không quan tâm đến số lượng mấy lần để thành ra như cơ khí.

c- Tư Nguyện :

Cầu nguyện riêng một mình, hoặc đọc kinh, hoặc tự ý thưa lên cùng Thiên Chúa.

d- Công Nguyện :

Cầu nguyện chung nhiều người với nhau, như Chúa Cứu Thế đã dạy “Ở đâu có hai ba người họp lại với nhau nhân danh Thầy, thì có Thầy ở giữa họ” (Mt 18,20). Vì đó, Giáo Quyền kêu mời Giáo Hữu các ngày Chúa Nhật và Lễ Trọng, họp cùng nhau tham gia Thánh Lễ và Kinh Nguyện. Giáo Quyền lại ủy thác cho các Linh Mục và Tu Sĩ bốn phận hằng ngày đọc kinh riêng hoặc chung với nhau, như Kinh Nhật Tụng không phải cho riêng mình, nhưng đọc nhân danh toàn thể Giáo Hội và cầu nguyện cho mọi người, trật tự và những kinh nào do Giáo Quyền ấn định.

e- Tác Động :

Chúa Cứu Thế đã dạy phải cầu nguyện luôn, đừng chán nản biếng trễ (Lc 18,1). Thánh Phaolô cũng dạy “*Anh em hãy vui mừng luôn mãi, và cầu nguyện không ngừng*” (1 Tx 5,16-17). Cầu nguyện trong các việc đạo đức như Linh Mục và Tu Sĩ suy niệm buổi sáng hay buổi chiều, và dâng Thánh Lễ, vạch rõ lý tưởng phải theo đuổi và giúp mình thực hiện. Kinh Nhật Tụng, đọc sách đạo đức và làm những việc sùng kính thiết yếu (như viếng Thánh Thể, lần hạt ...), giữ linh hồn trong thói quen cầu nguyện, xét mình buổi tối, giúp mình nhận thấy và sửa chữa các khuyết điểm. Xét mình chung và riêng cho ta thấy trong ngày đã thực hiện lý tưởng vạch ra lúc sáng thế nào. Xưng tội theo luật Giáo Hội và tinh tâm theo luật Dòng, giúp cho người tu đức nhìn một cách tổng hợp một khoảng đường đời, và cũng là cơ hội để canh tân tinh thần.

Ngoài ra, trong những lúc tác động lâu dài vì chức vụ hay nghĩa vụ, nên nhắc lại lòng đạo đức bằng cách nhìn lên Thánh Giá với lòng yêu mến, hay là hơn nữa, nhìn Chúa Cứu Thế ngự trị trong tâm hồn, và năng nói lên những lời nguyện tắt, đưa lòng lên cùng Thiên Chúa. Như thế thì những việc của chúng ta, dù là việc thường nhật, cũng là cầu nguyện. Đó cũng là một cách hiểu đời một người tu đức là đời cầu nguyện, hay là một đời kết hợp liên tục với Thiên Chúa.

g- Quyền Lợi :

Càng nhận không ai có quyền năng để cho và hiểu biết các nhu cầu của người ta bằng Thiên Chúa chí thiện, chí ái, thì càng hiểu Ngài có quyền lợi cho người ta phải cầu nguyện với Ngài. Còn chính người ta đã có quyền mong ước những điều cần thiết để thêm xứng đáng đạo đức để thực hiện cho đúng ý nghĩa con người và được hạnh phúc. Người ta lại có quyền liên lạc với Thiên Chúa, tín ngưỡng, kính ái, hy vọng, thờ phụng, chúc tụng và tạ ơn Ngài, thì càng có quyền lợi cầu nguyện. Không ai được ngăn trở quyền lợi này, vì không được



ngăn trở người ta làm người mong muốn và đón nhận hạnh phúc cho bản thân và tha nhân.

h- Bốn Phận :

Ai lại không cần điều này điều khác, không thấy sức mình hữ hạn và yếu đuối đã tin tự mình không thể như ý mình mong muốn, và tin Thiên Chúa toàn năng lại chí mình và chí thiện, sẵn sàng ban ơn phù trì cần thiết cho mình, thì thấy bốn phận của mình là phải cầu nguyện.

i- Nguyên Nhân : Có ba loại nguyên nhân :

1) **Đã có lòng yêu mến**, tín ngưỡng, hy vọng và biết ơn, có liên lạc bằng ý tưởng, tâm tình, ngôn ngữ và cử chỉ mới được thỏa mãn.

2) **Đã mong muốn vì cần thiết**, nhưng tự mình không thể thực hiện, lại tin Thiên Chúa chí mình chí thiện, biết lòng và nghe lời mình. Ngài toàn tài toàn năng, có quyền ban những điều vượt trên sức lực người ta, ra ngoài luật thiên nhiên thông thường.

3) **Muốn giúp đỡ người khác**, nhưng sức của mình không làm được, thì xin Vị có quyền và có tài hơn mình.

k- Hiệu Quả :

Có ba thứ hiệu quả :

1) **Có thể** làm đẹp lòng Thiên Chúa.

2) **Có thể** thay đổi chính mình :

-Đưa mình đến cùng Thiên Chúa.

-Bỏ những thứ gì phản ngược và ngăn trở điều mình mong muốn.

-Bỏ điều tội lỗi.

-Theo điều đạo đức xứng đáng.

-Được điều hữu ích.

-Thêm hy vọng để sinh sống và tiến hành công việc, mặc dù những thứ khó khăn, vất vả trở ngại.

3) **Có thể** giúp đỡ kẻ khác một cách có ý nghĩa và hiệu lực. Nói tắt một lời, cầu nguyện cho đúng ý nghĩa cách thức và đầy đủ điều kiện, thì có hiệu quả cải thiện và tiến hóa chính mình cùng nhiều người khác, có được những thứ nhu cầu chính đáng. Nhưng không có ý tưởng mâu thuẫn với tính vĩnh viễn của Thiên Chúa. Nghĩa là đừng tưởng Ngài như một vị có quyền thế dưới đất, vì lời người ta cầu nguyện mà thay đổi, trước không muốn cho, rồi sau lại cho.

Thánh Thomas đã nói rõ, cầu nguyện chỉ là một điều kiện theo luật Thiên Chúa định từ trong vĩnh viễn. Có những việc gì, có cầu nguyện mới được. Không cầu nguyện thì không có thay đổi bên phía người ta, tuyệt đối không thay đổi gì bên Thiên Chúa. Hay là vì Thiên Chúa vĩnh viễn, chí thiện, chí ái, đã ban đầy đủ các ơn cần thiết cho ai cầu nguyện, để đủ điều kiện thì nhận được ơn. Một phần nào có thể ví ơn Thiên Chúa như khí trời và ánh sáng ban ngày, nước vẫn chảy trong ống, điện vẫn chuyển trong dây, tiếng nói và hình ảnh vẫn chuyển giữa trời; nhưng muốn có khí trời và ánh sáng thì phải mở cửa, muốn có nước, có điện, nghe tiếng nói, thấy hình ảnh, phải có điều kiện mở vòi hay bấm nút hoặc vặn máy thế nào.

- ĐIỀU KIỆN :

Thiên Chúa chí nhân, không bắt buộc những điều kiện khó khăn, vất vả nặng nhọc, quá sức người ta. Ai cũng có thể cầu nguyện, dù là kẻ tội lỗi hay người bệnh tật. Khi cần kíp bất cứ ở đâu, chính mình đương thế nào, nói thầm trong trí hay nói rõ một vài lời là đủ cầu nguyện. Ngoài ra lúc bình thường, phải có những điều kiện như sau, càng được bao nhiêu, càng hợp ý Thiên Chúa là đẹp lòng Thiên Chúa, và mong có thể đắc lực bấy nhiêu.

1) **Nội tâm** : Cầu nguyện là liên lạc, chuyện trò, kết hợp với Thiên Chúa, để đón nhận ơn Thiên Chúa, nên điều kiện tiên yếu là phần nội tâm phải đẹp lòng Thiên Chúa. Trước là phải có kính ái, tín ngưỡng và hy vọng, phải thương yêu tha thứ kẻ khác, phải

phải có tinh thần khiêm tốn. Sau là phải có lòng hối hận các ý tưởng, tâm tình không tốt, các tính xấu và các tội lỗi, nhất là quyết từ bỏ hoàn toàn.

2) **Kiên tâm** : Không được vội vàng chán nản, cần phải kiên tâm bền chí. Biết đâu việc này hay việc khác trong định luật của Thiên Chúa, phải cầu nguyện tối thiểu bao lâu, để thay đổi con người cho có khả năng lãnh nhận. Có người chỉ cầu nguyện vắn vỏi là thiếu điều kiện, không có hiệu quả, khác nào như người muốn có nước, nhưng chỉ ra khỏi cửa nhà, đi chưa đến giếng hay đến sông đã dừng lại. Như Chúa Cứu Thế đã dạy ví dụ một người bạn kia và một ông quan tòa đã phải chiều theo người xin kiên nhẫn (Lc 11,5-8; 13,1-5).

3) **Thành tâm** : Lòng phải thành thực, xin điều hợp lý mình tưởng ích lợi cho mình, trực tiếp về tinh thần, gián tiếp về vật chất, nghĩa là ích lợi vật chất để ích lợi tinh thần, không phải chỉ về vật chất và chỉ dừng ở vật chất. Ví như xin sức khỏe, tiền bạc, để học cho biết thêm, bỏ điều tội lỗi, ăn ở đạo đức, giáo dục con cái, vì mục đích mến Chúa yêu người.

4) **Thiện chí** : Có ý muốn việc tốt lành, không phải vì ý ác độc, không xin điều gì thiệt hại cho một ai. Như có sức khỏe để giúp đỡ vật chất hay tinh thần cho người ta, không phải để giết hại kẻ thù. Xin cho thành công để giải phóng người đau khổ bị áp bức bất công, không phải để bắt người ta làm nô lệ hay là để bóc lột ... dưới hình thức này hay hình thức khác.

5) **Chú ý** : Tập trung tâm trí vào những lời mình nói hay đọc, những điều mình cầu xin. Muốn được như thế, phải có chuẩn bị trước, phải có ưa thích và mong mỏi, phải tránh ồn ào.

6) **Nghiêm túc** : Từ trong tâm trí đến ngoài thái độ, y phục, cử chỉ, phải giữ lễ phép, khiêm cung, cẩn thận, chu đáo, không được cẩu thả, liêu lĩnh. Vẫn hay Thiên Chúa muốn người ta thân mật với Ngài như con với Cha, nhưng thân mật không phải là vô lễ phép. Như theo văn hóa Việt Nam, trong những gia đình có giáo dục,

người con trưởng thành đến trước cha mẹ, phải ăn mặc lễ phép, không được ngồi tréo chân, không được chống nạnh hay để tay đằng sau... Như trong Phật Giáo, Hồi Giáo, đều dạy phải tắm gội, tối thiểu rửa mặt, rửa tay, mặc lễ phục để đọc kinh cầu nguyện.

7) **Ngôn ngữ** : Phải dùng những lời lễ phép, khiêm cung giúp cho tâm trí hạ mình và nhiệt thành. Trừ phi có luật của tập thể ấn định, ngoài ra không cần phải đọc nhiều kinh hay nói nhiều lời, như Chúa Cứu Thế đã dạy : *"Khi cầu nguyện, anh em đừng lặp lại như dân ngoại; họ nghĩ rằng : cứ nói nhiều là được nhận lời. Đừng bắt chước họ, vì Cha anh em đã biết rõ anh em cần gì, trước khi anh em cầu xin"* (Mt 6,7-8). Khi riêng một mình, ngôn ngữ phải do tự lòng mình. Vì phải hợp với người khác, hay vì mình không biết nói thế nào, hoặc vì có luật dạy, mới phải đọc kinh. Lời kinh phải thích hợp với tâm lý và văn hóa của người cầu nguyện. Nếu dịch kinh hay lấy kinh của người khác không gian và thời gian, không nên nô lệ từng chữ, kinh kệ không phải là triết học hay khoa học, nên phải sửa đổi cho thích hợp. Vì có những từ hay những ý lễ phép trong văn hóa này, lại rất vô phép trong văn hóa khác.

Như người Tây Phương ngày nay gọi tên cấp trên kể là thân mật, nhưng nhiều khi vẫn là họ chứ không phải tên gọi. Người Do Thái dám gọi Thiên Chúa là Con-Chiên, là Chúa-Các-Đạo-Binh, vì là những từ trong Thánh Kinh. Nhưng người Việt Nam có thể cảm thấy vô phép và bất xứng, khó giúp tâm trí thêm chú ý và thêm nhiệt thành, trừ phi những ai đã quen với những thứ ngoại lai, và không để ý đến văn hóa của mình. Phải tránh những từ có khả năng khiêu gợi hay là kích thích ác tính tiềm tàng trong vô thức. Càng thấy trách nhiệm của những người phụ trách tập thể, người đặt kinh và người dịch kinh.

8) **Cử chỉ** : Khi cầu nguyện riêng, nên có những cử chỉ tự nhiên, giúp cho mình thêm chú ý và thêm

nhiệt thành. Lúc đọc kinh chung, phải có những cử chỉ theo Giáo Quyền ấn định phù hợp với tâm lý và văn hóa của người cầu nguyện. Có những cử chỉ hạ mình khiêm cung, lễ phép như quỳ, đứng, vòng tay, có thể thay lời cầu nguyện; nhưng không phải những cử chỉ có tính cách phù phép, không được nghiêm trang, như làm dấu này dấu kia... Cũng như ngôn ngữ, có những cử chỉ lễ phép ở nơi này lúc này, lại rất vô phép ở nơi khác và thời khác. Theo nguyên tắc, ý nghĩa và mục đích, tôn giáo chung cho cả nhân loại; nhưng có điều gì can thiệp đến con người, lại phải phù hợp với tâm lý và văn hóa của mỗi dân tộc, không nên vì muốn thống nhất và trung thành với nơi xuất phát mà thiếu điều kiện hệ trọng này, khiến cho tín hữu trở nên như cơ khí trong việc tế lễ và cầu nguyện, vì biết chắc là lạc đạo, vô phép với Thiên Chúa, xúc phạm đến Thiên Chúa mà cũng phải nói và cử hành.

Cần phải phân biệt tín lý và luân lý thì duy nhất, không thay đổi theo dân tộc; còn về ngôn ngữ và nghi thức, nội dung ý nghĩa phải theo không gian và thời gian. Vì đó, quyền chấp nhận ngôn ngữ và nghi thức cần có chuyên môn tín lý và luân lý, tâm lý, văn hóa và văn chương của dân tộc, để tra cứu chu đáo cẩn thận.

9) **Không gian** : Khung cảnh có thể giúp đỡ hay trở ngại cho việc cầu nguyện. Vẫn hay phần thiết yếu là trong tâm trí, nhưng không thể bắt chấp khung cảnh ngoại giới. Vì con người dĩ nhiên không phải là thiên thần hay thú vật. Những điều nghe thấy động chạm, đều có ảnh hưởng đến việc cầu nguyện. Người cầu nguyện riêng có quyền lựa chọn sắp đặt khung cảnh theo ý mình. Còn người phụ trách những nơi cầu nguyện chung, phải lưu tâm đến bàn thờ, đồ lễ, âm thanh, ánh sáng, màu sắc, hình ảnh, ghé ngồi, bàn quỳ thế nào để giúp đỡ người cầu nguyện để chú ý và thêm nhiệt thành. Có luật chung là phải phù hợp với tín lý và luân

lý, luật Giáo Hội và luật Dòng Tu, tinh thần Dòng Tu và tinh thần tập thể, không được có điều gì thái quá hay bất cập. Cần phải học hiểu, suy nghĩ, cân nhắc cẩn thận; không nên nhắm mắt bắt chước hay là đua tranh người này người khác, nơi này nơi kia, mắc tội với Thiên Chúa và có lỗi với người ta. Không nên làm giàu sang hay nghèo hèn, phởn trương hay khất khe, với điều kiện cầu nguyện.

Đừng thấy nhiều người thi hành mà tưởng là có luật bắt buộc. Cũng đừng tưởng Giáo Quyền chưa lên tiếng là đồng ý. Đừng làm lấm lẩn đơn giản và lễ phép, đa số là đúng là hay. Thiên Chúa muốn cho người ta cầu nguyện dễ dàng, chú ý và nhiệt thành, không muốn hợp chung hay lấm lẩn việc cầu nguyện với những việc khác.

Khi cầu nguyện riêng, nhớ Lời Chúa Cứu Thế: *“Khi anh em cầu nguyện, đừng làm như những người giả hình, vì họ ưa đứng cầu nguyện trong nhà hội và những nơi công cộng để cho người ta trông thấy. Thầy nói thực với anh em, họ đã lãnh phần thưởng của họ rồi. Còn anh em, khi anh em cầu nguyện, vào trong phòng, đóng cửa lại, cầu nguyện với Cha anh trong kín ẩn, và Cha anh em trông thấy trong kín ẩn, sẽ ban ơn cho anh em”* (Mt 6,5-6).

10) **Thời gian** : Cũng cần phải lựa chọn thời giờ và sắp đặt kỳ hạn thế nào, để giúp thêm chú ý và nhiệt thành. Người cầu nguyện riêng có thể theo tính tình, khuynh hướng và công việc riêng của mình, mà chọn lúc nào và định hạn bao lâu. Còn người phụ trách nên lưu ý chọn thời giờ và định kỳ hạn thích hợp với thời tiết, khí hậu, không trở ngại những công việc cần thiết theo nhu cầu của cá nhân và tập thể, dù là những việc thế tục vật chất. Lưu ý thế nào để cho ba thứ lao động tinh thần, lao động trí thức và lao động tay chân hỗ trợ và bổ túc cho nhau, không phản ngược nhau. Dĩ nhiên, không nên quá vất vả quá dài. Ngày xưa, tưởng càng lâu dài càng thêm long



trọng. Ngày nay, lại tưởng vẫn chừng nào thì hay chừng ấy. Đó là những ý tưởng sai lầm, thái quá hay bất cập, không biết trung dung thích hợp với tâm hồn. Chưa có đủ các điều kiện là mới thực hiện có một phần, chưa thi hành đầy đủ việc cầu nguyện. Không chuẩn bị cho tương xứng thì không đạt đến mục đích. Cầu nguyện với đầy đủ điều kiện là cầu nguyện thực, thì bao giờ cũng có hiệu lực, mới đúng nghĩa như Lời Chúa Cứu Thế vẫn dạy *“Xin thì cho, tìm thì thấy, gõ cửa thì người ta mở cho. Ai xin thì được, ai tìm thì thấy, ai gõ cửa thì người ta mở cho. Ai trong anh em có con xin bánh, cha có lấy đá mà cho không? Con xin cá, cha có lấy rắn mà cho không? Anh em là người hung dữ còn biết cho con những thứ tử tế, Cha anh em ở trên trời càng ban những thứ ích lợi cho nhiều kẻ xin Người”* (Mt 7,7-11; Lc 11,9-13).

m- Thắc mắc :

Trong đời tu đức, đạo đức, khôn ngoan rất cần phải cầu nguyện. Muốn hiểu rõ việc này, cần phải giải đáp các thắc mắc mà nhiều người đã nêu ra :

1) *Thiên Chúa chỉ mình biết ai cần gì, và chỉ thiên chỉ ái sẵn sàng muốn ban những ơn cần thiết giúp đỡ, vì đâu người ta phải cầu nguyện ?*

-Chính vì Thiên Chúa hiểu biết và thương yêu người ta, nên Ngài muốn cho người ta cầu nguyện, để có điều kiện đón nhận ơn Thiên Chúa. Vì

cầu nguyện là một phương thế kết hợp, liên lạc với Thiên Chúa, càng thêm lòng mến, tin và trông cậy ơn Thiên Chúa, quý hóa ơn Thiên Chúa và mong muốn cho mình.

2) *Vì đâu Chúa Cứu Thế lại dạy ví dụ người thu thuế và người Biệt Phái cầu nguyện, một bên được và một bên không ?*

-Vì Thiên Chúa muốn cho người ta nhớ khiêm tốn hối hận, đừng khoe khoang chính mình đã làm những việc này việc kia, và đừng kết án chỉ trích người khác, là bốn điều kiện cần thiết cho việc cầu nguyện có hiệu lực.

3) *Tại sao Chúa Cứu Thế lại ví Ngài với ông quan tòa hay là người bạn bất đắc dĩ mà phải chiều người kêu xin?*

-Chúa Cứu Thế chỉ khuyên người ta kiên nhẫn cầu xin, chứ không sánh Ngài như ông quan tòa, và Ngài ban chiều theo ý người xin để họ khỏi kêu nài phiền phức.

4) *Tại sao Chúa Cứu Thế nhắc đi nhắc lại nhiều lần phải có cầu nguyện, ai đại gì khi cần điều này điều khác lại không xin Vị mình đã tin là chỉ ái và toàn năng ?*

-Vì Chúa Cứu Thế biết, như trên đã nói, cầu nguyện là một cách đến cùng Thiên Chúa, kết hợp với Thiên Chúa, thêm mến, thêm tin và thêm trông cậy Thiên Chúa. Người cầu nguyện thì phần thiên nhiên thêm sáng suốt và mong muốn là thêm thấy rõ và thêm sức mạnh, là những điều kiện gây hạnh phúc cho người ta. Nhưng có nhiều người đương còn nặng tính ích kỷ có chắc được gì cho họ nhân tiên, có khi trong giới vật chất, thì họ mới chịu cầu nguyện.

5) *Tại sao có người không cầu nguyện mà lại được, còn có người cầu nguyện lại không được ?*

-Người nào có đủ điều kiện để được điều gì thì được điều ấy,

người không có đủ điều kiện thì không được. Như người không cầu nguyện, nhưng biết thấu đáo khoa học, chính trị, quân sự, thương mại, kinh tế ... thì thành công trong những việc này, thuộc về vật chất dưới đất, mặc dù có khi họ là người tội lỗi. Còn người có cầu nguyện, nhưng không biết học hay không chịu học thì thi không đỗ; không biết thương mại thì buôn thua bán lỗ, trừ phi họ có gian dối thế nào. Nói cho rõ, cầu nguyện là một phương thế rất cần và rất quý, nhưng không phải là phương thế duy nhất, mà còn phải học hỏi, suy nghĩ và thi hành, trong lãnh vực vật chất thiên nhiên, cũng như trong lãnh vực tinh thần siêu nhiên, như muốn được mùa hay là muốn thêm đạo đức. Vì đó, người thực hiện đủ bốn phương thế thiết yếu là *cầu nguyện, học hỏi, suy nghĩ và thi hành* vẫn chắc chắn hơn là người chỉ dùng một phương thế cầu nguyện, có thể mắc tội thử Thiên Chúa, hay là mê tín dị đoan; những việc người tin đạo Thiên Chúa, nhất là người muốn tu đức, không bao giờ dám làm.

TẠM KẾT

Có thể nói, bàn về Vấn Đề Cầu Nguyện, thì vô tận, ngôn từ của loài người không thể diễn tả; lại nữa vì hệ quả của nó là được Kết Hợp với Thiên Chúa, được no thỏa ơn Thiên Chúa, mà khi đã kết hợp với Thiên Chúa và nhờ ơn Thiên Chúa, sẽ tạo thành sức mạnh siêu nhiên phi thường. Chỉ có Thầy Chí Thánh, một Vị Thầy toàn năng, sẽ dạy cho những ai tin theo Ngài, cách hoàn hảo.

Ước nguyện, mỗi người Cursillista biết tin thác nơi Thầy Chí Thánh, mỗi ngày tìm hiểu thêm về Vấn Đề Cầu Nguyện một sâu sắc hơn, để đem áp dụng vào đời sống; lúc đó, chúng ta sẽ có Thầy Chí Thánh cùng đồng hành sống Ngày Thứ Tư, tin tưởng chắc chắn đó là con đường dẫn đến Phúc Thật như Ngài đã hứa ban./-



TRAN MINH DUC BAY

THƯƠNG NHỚ

CỐ MATTHIAS

Vũ Ngọc Nàng

“Phong Trào Cursillo” tại San José báo tin Cố Linh Hưởng Matthias lâm bệnh nặng và chỉ ít ngày sau, thì Ngài đã được “Chúa Thương Gọi Con Về”. Thánh Lễ An Táng rất trọng thể, và cảm động, nhiều đoàn thể tham dự: như Legio Maria, PTCursillo, các Hội đoàn Quốc gia như Bình chủng Nhảy Dù, Hội Đồng Liên Tôn, đặc biệt có các vị chức sắc của Phật Giáo, Cao Đài, Hòa Hảo, và hơn 30 vị Linh Mục đồng tế và tiễn đưa Cố Matthias về nơi an nghỉ tại Nghĩa Trang “Gate of Heaven” (Cửa Thiên Đàng). Vì ở xa, và thời tiết mưa tuyết, rất tiếc không tham dự Lễ An Táng được, nhưng tôi đã hiệp thông cùng Cộng đồng dân Chúa tại San Jose, và khắp nơi, để Cầu Nguyện cho Ngài được hưởng Tôn Nhan Chúa.

Sau đây, để tưởng niệm người bạn cố tri, cùng chung Lý tưởng, là hiến dâng đời sống để phụng sự Chúa và Hội Thánh Việt Nam, tôi xin ôn lại một vài kỉ niệm về Cố Vũ Ngọc Đáng. Ngài sinh ra tại làng Cầu Cỏ, thuộc giáo xứ Trung Đồng, Địa phận Hà Nội, tỉnh Ninh Bình(gần núi Non Nước, giáp ranh giới với Địa phận Phát Diệm). Theo chương trình huấn luyện của Địa phận Hà Nội, các chủng sinh học hết Tiểu học, sau cuộc thi tuyển sẽ nhập Trường Thử(Probatorium) ở Hà Nội, rồi học Trung Học(Trường Latinh) tại Hoàng Nguyên(Huyện Thường Tín, tỉnh Hà Đông), và học hai năm Triết Lý, bốn năm Thần học tại Đại Chủng Viện Xuân Bích, tại Liễu Giai(bên cạnh Hồ Tây). Từ năm 1945, các cơ sở của Đại Chủng viện này bị chiếm đóng, nên từ năm 1950, đã rời về địa điểm “Trường Thử” ngày xưa, bên cạnh Tòa Giám Mục, và Tòa Khâm Sứ, và đặt tên là: Đại Chủng Viện Thánh GIUSE, nơi đang diễn ra những Lễ lớn như Lễ Truyền Chức Linh Mục, nơi xuất phát những cuộc Rước Kiệu, lời cuốn hàng ngàn Tín hữu đi rước kéo sang Tòa Khâm Sứ, sát bên cạnh, để Cầu Nguyện Mẹ SÀU BI cho Hội Thánh Việt Nam được TỰ DO Thờ Phụng, và Hành Đạo. Tôi thầm nghĩ: làm sao Cố Mathias trong những giây phút cuối đời, trên giường bệnh, lại không ngậm ngùi thương nhớ những cảnh cũ người xưa, và dâng những đau đớn để thông công, thông cảm cùng các tín hữu Địa phận Hà Nội và khắp nơi trên thế giới, CẦU NGUYỆN cho dân Nước Việt can đảm đi trọn Đường Thánh Giá để lên Núi SỎ với Mẹ SÀU BI.

Cô Vũ Ngọc Đáng cũng như các chủng sinh cùng Trường, thường mỗi ngày gặp nhau trên bãi cỏ rộng dùng làm sân Bóng Tròn(cũng tại sân này, bây giờ là nơi tổ chức những Lễ ngoài trời như Lễ Noel, Truyền Chức, Ca nhạc..vì không có nhà thờ, hay hội trường nào lớn hơn). Các bạn đồng liêu, ai cũng biết tính tình “chú Đáng”, bình thường rất nhút nhát, mặt đỏ bừng, ấp úng khi nói trước công chúng, nhưng rất hăng say khi ra quân tại sân đá banh. Tính nhút nhát này vẫn kéo dài, không sao sửa được, trong những năm cuối cùng học tại Đại Chủng viện, sắp sửa làm đơn ứng sinh xin chịu Chức Linh Mục. Các bạn đều lo ngại cho “Thầy Đáng”, vì mỗi lần ra mắt trước đám đông là “rung”, lời nói ấp a ấp úng ! Các bạn đều lo ngại, không biết Thầy có đủ điều kiện để lãnh chức thánh, vì một Linh Mục phải dâng Thánh Lễ, nhất là Giảng Thuyết trước công chúng. Thầy Đáng đã được các Bác sĩ thần kinh, tâm lý chữa trị, nhưng chưa thấy kết quả. Theo Thầy Đáng cho biết: nhờ Cha Giám Đốc Pierre Gastine(người Pháp, tên Việt là Bùi Đức Tín) là Giáo sư về Triết Lý và Tâm Lý hiểu biết và nâng đỡ, nên Thầy được nhập tuần Tĩnh Tâm để chuẩn bị chịu chức thánh, vào tháng Năm, năm 1954, trước ngày 20 tháng Bảy 1954, là ngày ký Hiệp Định Genève, chia Nước Việt ra làm hai miền: Bắc Việt, dưới sự chiếm đóng của quân Cộng sản, cho đến Sông Bến Hải, vĩ tuyến 17(Quảng Trị); và Nam Việt, từ vĩ tuyến 17 trở xuống đến Cà mầu, thuộc quyền Quốc Gia Tự Do.

Chính trong tình hình chính trị, quân sự xáo trộn, dân chúng

hồi hộp lo âu vì sắp có cuộc di cư vĩ đại nhất lịch sử, Cha Đáng và các vị Tân chức bước lên Bàn Thánh với một tâm hồn đầy tin cậy phó thác tương lai vào Chúa Quan Phòng.

Sau Lễ Truyền Chức, họ hàng thân quyến và bạn hữu tham dự Thánh Lễ “MỞ TAY” của Tân Linh Mục Vũ Ngọc Đáng đều sửng sốt, ngạc nhiên, như một “Phép lạ” mới xảy ra: Tân Linh Mục trông rất bình tĩnh, nét mặt tự nhiên tươi cười, và giảng một bài rất “hùng hồn”, không một chút sợ sệt, ấp úng nào! Mọi người đều chúc mừng cho cha mới đã được đầy Ôn CHÚA THÁNH THẦN, trở nên can đảm như các Thánh Tông Đồ, sau Lễ Hiện Xuống. Sau khi di tản xuống Miền Nam, Saigon, để luyện tập thêm tính dũng cảm, Cha Đáng đã tự nguyện xin nhập ngũ làm “Tuyên Úy Nhảy Dù”. Ngài đã cùng các “Thiên thần Mũ Đỏ”, nhảy dù xuống nhiều mặt trận nguy hiểm, để giúp đỡ phần thiêng liêng tinh thần cho các chiến sĩ như: ban Bí tích Giải tội, Sứ Dầu bệnh Nhân, và An Táng.

Ngài kể truyện: một lần trong dịp Lễ Quốc Khánh, tổ chức tại đường Thống Nhất, trước Dinh Độc Lập, có Tổng Thống Ngô Đình Diệm và các quan khách ngồi khán đài xem duyệt binh; và Binh Chủng Nhảy Dù biểu diễn nhảy dù xuống trước khán đài. Khi chiếc dù của Cha Tuyên Úy, gần được hạ cánh, nhưng vì gió thổi quá mạnh, đánh bật về một bên, không lái được để hạ thẳng xuống trước khán đài, thì lại “mắc cạn” trên ngọn cây gần đấy!

Dẫu vậy, Ngài cũng được Tổng Thống bắt tay, khen.

Năm 1975, sau khi bị giam tại tù cải tạo 13 năm, Cha Vũ Ngọc Đáng đã đi định cư ở miền Bắc Thái Lan một thời gian ngắn, trước khi quyết định đến San Jose, California, vào năm 1992. Khi ấy tôi còn làm việc tại giáo xứ Việt Nam, nên rất vui mừng được gặp lại người bạn cũ cùng chung gốc Hà Nội. Chúng tôi thường chia sẻ với nhau về tình hình đất Nước trong sự kiềm chế của chế độ Vô thần, độc đảng, và tình trạng của các đồng hương đi tìm đời sống TỰ DO. Dân Chủ tại các nước trên thế giới, nhất là tại Hoa Kỳ, và đặc biệt tại San Jose, nơi Cha Matthias, chọn làm nơi định cư và làm việc mục vụ cho đến ngày Chúa Gọi về Nhà CHÚA.

Tuy ở xa, nhưng hằng năm, chúng tôi vẫn có dịp gặp lại nhau, trong những Khóa Ba Ngày TĨNH HUẤN, của Phong TRào Cursillo, Giáo phận San José, tại bờ biển Santa Cruz, “Camp Saint Francis”. Ngoài những giờ tham dự việc Tĩnh Huấn để giúp các khóa sinh tìm gặp “THẦY CHỈ THÁNH”, chúng tôi thường đi dạo dọc bờ biển mênh mông, nước lạnh, và đưa tâm trí vượt Thái Bình Dương hướng về Bờ Biển bên kia, nước ấm là Quê Hương Việt Nam. Nhìn ngắm cảnh tượng hùng vĩ biển rộng trời cao, chúng tôi thường nhắc nhở cho nhau, CHÂN LÝ, nòng cốt của Đạo Chúa Giêsu, là :Mến Chúa, Yêu Người”, hai điều căn bản đó, chỉ là MỘT. Không thể nói mình mến Chúa mà lại thiếu Bác ái đối với người Cận Thân(Our

Neighbors), từ những người thân yêu trong gia đình, rồi ra ngoài Quốc Gia, đồng bào, đồng hương. Do đó, mỗi người Công Giáo Việt Nam đều có hai nghĩa vụ phải chu toàn. Đặc biệt, trong hoàn cảnh di cư, tị nạn vì không có TỰ DO tại Quê Nhà, chúng ta vẫn có bốn phận **CÁU NGUYỄN** và thi hành Bác Ái giúp đỡ. Thiết tưởng: nếu không có các vị Anh Hùng Dân Tộc, bảo vệ nên Độc Lập Quốc Gia như *Trần Hưng Đạo, Lê Lợi, Quang Trung*..thì Dân Việt đã bị xóa trên bản đồ thế giới rồi! Vì nhìn nhận sự thật lịch sử đó, nên suốt thời gian sống tại San José, Cố Vũ Ngọc Đáng, vừa tham gia những hoạt động xã hội, văn hóa, Liên Tôn, để bảo vệ, duy trì tinh thần Ái Quốc, vừa tận tụy thi hành chức vụ Mục Tử, để gìn giữ và mở mang Nước Chúa, đặc biệt trong giới đồng hương Việt Nam, 90% chưa nhận biết Chúa Giêsu, Đấng Cứu Thế. Bởi vậy, Cố Matthias đã gây được nhiều cảm tình thương mến trong giới đồng hương, vì Ngài luôn hiện diện, đại diện trong những Lễ Hội dân tộc để nêu gương sáng cho thế hệ đàn em, con cháu, luôn nhớ On Tổ Quốc Việt Nam.

Cố Matthias Vũ Ngọc Đáng vẫn thường dâng Thánh Lễ mỗi tuần, và giúp làm Linh Hưởng cho các Hội Đoàn Công Giáo như: Legio Maria..Ngài tích cực tham dự các buổi Tĩnh Huấn, Ultreya..của **PHONG TRÀO Cursillo**. Đúng nghĩa với chữ "**Phong Trào**(movement, uyển chuyển, bay lượn như *gió và sóng* , theo sự hướng dẫn nội tâm của Chúa Thánh Thần và của sự **HIỆP NHẤT với Thầy Chí Thánh**. Do đó, Phong Trào không lo đến những hình thức bên ngoài như cờ hiệu, đồng phục..ngay cả việc chia công tác riêng cũng không có. Nhưng chỉ chú trọng về bề sâu, NỘI TÂM, là nơi Gặp gỡ và Kết Hiệp mật thiết với Thầy chí Thánh, bất cứ ở đâu, trong mọi hoàn cảnh, và mọi hành động. Vì thế, các Anh Chị Cursilistas được Tự Do, tùy khả năng tham gia các Đoàn thể trong Cộng Đồng để cộng tác và thực thi lòng Mến Chúa, Yêu Người.

Những năm gần đây, sau khi mừng Thượng Thọ 80 tuổi, và Kim Khách 50 năm Linh Mục, Cố Matthias, lại phải đặt máy trợ tim lần thứ hai, nên sức khỏe yếu kém hơn xưa nhiều, nhưng Cố vẫn cố gắng hiện diện trong Khóa Tĩnh Huấn hàng năm tại Camp Saint Francis, và giúp các Giáo Xứ tại San Jose cho đến hơi thở cuối cùng.

Cố Matthias Vũ Ngọc Đáng đã để lại một Tấm Gương sáng ngời cho các vị mục tử noi theo, và long thương mến, nhớ ơn sâu đậm, chẳng những nơi các Tin Hữu Công Giáo, mà còn với các vị đồng hương cùng chung dòng máu Việt.

Xin nhớ **CÁU NGUYỄN** cho Linh Hồn Thầy Cả MATTHIA, và cho **HỘI THÁNH** và **DÂN NƯỚC VIỆT** được AN VUI, HẠNH PHƯỚC.

THƯƠNG NHỚ,
Bạn cố tri,

LM.GIUSE ĐƯƠNG THI



DI ẢNH
CHA CỐ MATTHIAS VŨ NGỌC ĐÁNG
(05/04/1924 - 21/12/2007)

*Kính thưa Linh Mục chánh xứ
Kính thưa quý cha
Kính thưa quý vị quan khách
Kính thưa quý vị niên trưởng
Kính thưa anh em Mũ Đỏ và gia đình*

Trong niềm tôn kính quý vị: Chúng tôi xin được phép đại diện anh em Mũ Đỏ thành thật cảm ơn quý vị đã hiện diện ngày hôm nay trong tình gia đình, chia buồn cùng GĐMĐ chúng tôi, ngày cất bước lên đường về nước Chúa lúc 14:45 ngày 21 tháng 12 năm 2007,

*Kính thưa quý Cha
Kính thưa quý vị*

Tại vùng châu thổ sông Hồng Hà, nơi có tiếng là vùng Địa Linh, sản xuất rất nhiều Anh Kiệt; Quả là không ngoa Nam Định nơi có bốn con sông lớn tụ tập lại rồi cùng chảy ra biển Đông : Sông Hồng Hà, Sông Đáy, Sông Đào, Sông Ninh Cơ; vì nơi địa danh có những cơ duyên đặc biệt như vậy; cho nên Nam Định đã tự hào có nhà thơ Nguyễn Khuyến; Giòng họ Trần được đời đời quý mến, vì đã có

(xem tiếp trang 9)

ĐIỀU VĂN

TIỀN ĐƯA LINH MỤC MATHIAS VŨ NGỌC ĐÁNG CỰU TUYÊN ÚY SƯ ĐOÀN NHẢY DÙ

Sương trắng trời Nam
Trời sâu biển Bắc
Đàn con buồn, muôn hướng tụ về đây

San Jose

Mây tang kéo giăng đầy
Thương nhớ tiền đưa Mũ đỏ Thiên Thần
Linh Mục Mathias Vũ Ngọc Đáng
Trở về nước Chúa

Nhớ năm xưa
Giữa tuổi hoa niên
Xếp áo thư sinh
Tạm biệt làng cũ, trường xưa
Nhận hồng ân từ
Đức Mẹ, Chúa Trời

Đại Chủng Viện Saint Sulpice (Xuân Bích) -
Hà thành

Cha tu mình học Đạo

Cuối năm một chín năm tư

Khi quê hương chia cắt

Cha rời Bắc vô Nam

Khoác áo Hoa dù

Về trại Hoàng Hoa

Mang tình thương, nhân ái bao la

Linh mục chủ chiên trong đoàn quân Mũ đỏ

Gặp thuở

Vận nước điêu linh

Sơn hà nghiêng ngả

Khói giậy kinh thành

Lửa đốt quê hương

Khấp nơi nơi dân chúng lầm than

Khi Cộng thù

Xăm lán phương Nam

Từ đó

Khói lửa rục tam biên

Pháo dậy trời hỏa tuyến,

Quảng Trị, La Vang

Pleiku, Kontum

Tây Ninh, Đồng Tháp

Sáng tối, kinh cầu

Muôn vạn chông gai

Xuôi quân đi biên biệt

Quê mẹ nghiêng mình,

Theo từng bước Cha đi

Bỗng không!

30 tháng tư, một chín bảy lăm

Vận nước tai trời, quốc phá gia vong

Nhìn đàn con,

Trại Hoàng Hoa tan tác

Cúi mặt khóc quê hương

Cha tâm can, tan nát!



Cha ơi!
Vinh nhục như phù vân
Theo bước Chúa đi
Trên chặng đường Thánh giá
Hơn 10 năm giam cầm, tù ngục
Nay Hóc Môn, Suối máu
Mai, Yên Bái, Vĩnh Phú, Hàm Tân..
Khấp nấp nơi dân chúng lầm than

Khi Cộng thù
Xăm lán phương Nam

Từ đó
Khói lửa rục tam biên
Pháo dậy trời hỏa tuyến,
Quảng Trị, La Vang
Pleiku, Kontum
Tây Ninh, Đồng Tháp
Sáng tối, kinh cầu
Muôn vạn chông gai
Xuôi quân đi biên biệt
Quê mẹ nghiêng mình,
Theo từng bước Cha đi

Bỗng không!
30 tháng tư, một chín bảy lăm
Vận nước tai trời, quốc phá gia vong
Nhìn đàn con,
Trại Hoàng Hoa tan tác
Cúi mặt khóc quê hương
Cha tâm can, tan nát!

Cha ơi!
Vinh nhục như phù vân
Theo bước Chúa đi

Trên chặng đường Thánh giá
Hơn 10 năm giam cầm, tù ngục
Nay Hóc Môn, Suối máu
Mai, Yên Bái, Vĩnh Phú, Hàm Tân..
Muôn vạn cực hình,
Đau khổ, biệt giam
Thân tùng, bách
Ngạo nghễ, kiên cường,
Cha hiện ngang gánh chịu!

Cuối năm một chín chín hai
Cha xa rời quê hương tù ngục
Qua Hoa Kỳ
Đoàn tụ với
Cộng đoàn dân Chúa
Cùng Gia đình Mũ đỏ mến thương

Nhưng hồi ơi!
Đá Trường Sơn cũng có lúc tiêu tan!
Thân ngọc quý cũng có ngày hủy diệt!
Một thoáng mây bay
Tử sinh hữu mệnh
Một đời người

Thấm thoát mấy mươi năm!
“Saut” dù đêm,
Trời sương lạnh cuối năm
Mây tang phủ, che mờ vòng nhật
nguyệt

Gió bạt hoa dù
Vĩnh biệt!
Cha đi!

Thôi thế từ nay
Ngàn thu vĩnh biệt
Mất Cha hiện

Tết vắng, thiếu, Cha ơi!

Giáo đường nay

Đâu ?

Bóng dáng Cha cười

Sinh hoạt hội đoàn

Mũ đỏ, Cao niên, Cursillo...

Thiếu Cha về họp mặt!

Thôi!

Chiều nay

Tiền Cha đi về nơi gió cát

Chúng con còn, sống hết kiếp bèo mây

Cha linh thiêng, yên nghỉ, chốn quê người

Trầm hương tỏa, muôn người, tâm đau xót

Hồn Cha thiêng, hãy về đây chúng giám

Sông núi u sầu

Thương khóc tiền Cha đi!

Xin Chúa nhân từ

Chúng giám phút tử ly

Ồn thánh đón đưa

Mũ đỏ áo hoa

Rước cha,

Về nước Chúa !

Mô đất lạ chôn vùi thân bách chiến

Máu anh hùng nhuộm thắm lá cờ Nam

Một ngày Mũ đỏ, Một đời Mũ đỏ

Chúng con cùng khắp!

Lệ nát tâm can

Nghìn thu thương tiếc

Vĩnh biệt! Vĩnh biệt!

Cha đi!

San Jose 12/26/2007

Anton - Mũ đỏ Đoàn Phương

những vị anh quân, những vị tướng tài đầy thao lược, lập những chiến công hiển hách, đã đầy công cứu nước và giữ nước, cũng từ Nam Định mà có; tại Cổ Trạch nơi chôn nhau cắt rốn của Hưng Đạo Đại Vương, thì tại Cầu Cổ ngày mồng 5 tháng 4 năm 1924 tức năm Giáp Tý, cũng một hiền nhân Vũ Ngọc Đáng ra đời. Rồi khi lớn khôn, ngài thứ tự theo học như sau: Năm 1932 theo học trường họ Ninh Mật, Nam Định

Năm 1938 theo học trường Puginier Hà Nội.

Năm 1942 theo học trường trung học Hoàng Nguyên Hà Nội.

Năm 1948 nhập chủng viện tại Hà Nội.

Năm 1949 Đại Chủng Viện Saint Sulpice (Xuân Bích) H.N.

Năm 1954- 31-5 thụ phong Linh Mục tại Hà Nội,

Năm 1954 -30-6 làm phó xứ Hà Đông.

Chỉ không đầy một tháng sau đó, vận nước nổi trôi, đất nước bị chia hai, Linh Mục Vũ Ngọc Đáng cũng di cư vào Nam, LM Đáng tính tình hiền hòa, nhưng rất hoạt bát, năng động, nên chân ướt chân ráo LM bắt tay vào công việc ngay, dạy học tại Bắc Hà Cừ Chi, nhưng không dừng chân tại đó, có lý nào một cánh chim đại bàng lại chịu bó cánh không bay bổng trên không trung; cho nên:

Cuối năm 1956 theo lệnh động viên của Bộ Quốc Phòng, người được đồng hóa với cấp bậc Trung Úy Tuyên Úy Công Giáo.

Năm 1957 để thỏa chí tang bồng, Ngài tình nguyện về phục vụ tại Binh Chủng Nhảy Dù Việt Nam, kể từ ngày đó, cuộc đời của cha gắn bó chặt chẽ với anh em Mũ Đỏ. Lúc nào Ngài cũng muốn Binh Chủng Nhảy Dù phải có một chỗ đứng trang trọng trong lòng mọi người, LM nghĩ rằng nếu muốn cho các chiến sĩ Mũ Đỏ yên tâm chiến đấu ngoài chiến trường, phải làm sao cho họ yên tâm rằng trong lúc họ chiến đấu con cái của họ có nơi học hành chắc chắn, cả về trí dục lẫn đức dục, cho nên trên cương vị của một Tuyên úy. Linh Mục Vũ Ngọc Đáng đã tổ chức trường Trung Tiểu Học Thống Nhất, giúp cho con em của các chiến sĩ Mũ Đỏ có nơi ăn học miễn phí, nhờ vậy các con em của các Mũ Đỏ học hành tấn tới, có cháu xuất thân từ trường này đã trở thành:

Sĩ Quan của QLVNCH.

Giáo Viên, Giáo Sư

Ngoài trận tuyến Cha luôn luôn sát cánh bên các anh em Mũ Đỏ, cho nên Cha cũng có những huy chương mà thường thì các vị tuyên úy khác không có được. Như:

Đệ Ngũ Đẳng Bảo Quốc Huân Chương.

Lục Quân Huân Chương

Anh Dũng Bội Tinh

Tham Mưu Bội Tinh

Chương Mỹ Bội Tinh.....và những huy chương cao quý khác.

(xem tiếp trang 10)

(tiếp theo trang 09)

Năm 1975 nước nhà bị xâm chiếm Linh Mục Vũ Ngọc Đáng phải trình diện đi tù, mà chúng gọi là đi học tập cải tạo, tại những trại tù đầy đọa con người như: Hóc Môn, Suối Máu; sau đó bị đưa ra bắc giam ở những nơi rừng thiêng nước độc trong dãy Hoàng Liên Sơn, tại trại tù Yên Bái do Bộ Đội Cộng Sản Việt Nam đảm trách phân cai tù, rồi chuyển sang trại tù Vĩnh Phú do Công An cai quản.

Năm 1979 khi Trung Cộng tràn sang miền Bắc bọn công an đưa tất cả các tù nhân lánh xa vùng biên giới Việt-Hoa, Linh Mục Vũ Ngọc Đáng cùng các bạn tù từ Vĩnh Phú được chúng đưa về giam tại trại Thanh Phong, Thanh Hóa.

Năm 1982 chúng lại đưa linh mục về giam tại trại Z30A Hàm Tân Long Khánh.

Năm 1985 vì bị thế giới chê trách, để che dấu những đòn thù mà chúng đối xử với các tù nhân, để làm dịu đi tiếng trả thù đó, chúng dành thả một số tù nhân trong đó có Linh Mục Vũ Ngọc Đáng, sau đó là những năm tháng quản thúc, cấm làm lễ, cấm liên lạc với anh em Nhảy Dù, nhưng nhìn gia đình các Mũ Đỏ túng thiếu lam lũ, nhất là không đủ ăn làm sao cầm lòng được, LM Vũ Ngọc Đáng đã tới thăm khu gia cư của anh em Mũ Đỏ, ở những vùng kinh tế mới, trao tặng cho họ những ân tình thương mến từ Quốc Ngoại gửi về, làm lễ “chui” cho các anh em Mũ Đỏ, bị Công An khu vực nghi ngờ hạch hỏi, nhưng vẫn một lòng quên mình cho mọi người.

Năm 1992 Linh Mục Vũ Ngọc Đáng được đoàn tụ với anh em Mũ Đỏ, do anh em Mũ Đỏ đùm bọc, quả thật hiếm có một Quân Binh chủng nào mà các vị tuyên úy lại khăng khít với các anh em quân nhân như vậy, kể từ đó ngài sinh hoạt gần bó với anh em MŨ ĐỎ Hải Ngoại, trong tình huynh đệ chi binh; Làm sao trên thế gian này có được mối tình quý giá đáng ca ngợi hơn.

Hôm nay chúng tôi đại diện cho toàn thể anh em Mũ Đỏ xa gần trên khắp năm Châu bốn Bể, trân trọng dâng lên Linh Hồn Mathias Vũ Ngọc Đáng lời cầu chúc Linh Hồn Mathias sớm về nước Chúa.

Một lần nữa chúng tôi xin cảm ơn từng vị, đã hiện diện trong buổi lễ trang trọng hôm nay.

Trân trọng kính chào toàn thể quý vị,..

Bài đọc do Mũ Đỏ Lê hữu Dư Chi Hội Trưởng GĐMĐ San Jose và vùng phụ cận, đọc ngày 26 tháng 12 năm 2007 tại nhà quán Darling fischer, San Jose, California, nhân lễ phủ cờ Quốc Gia VNCH, trong ngày tiễn đưa Người Vũ Ngọc Đáng mang linh hồn Mathias về nước chúa

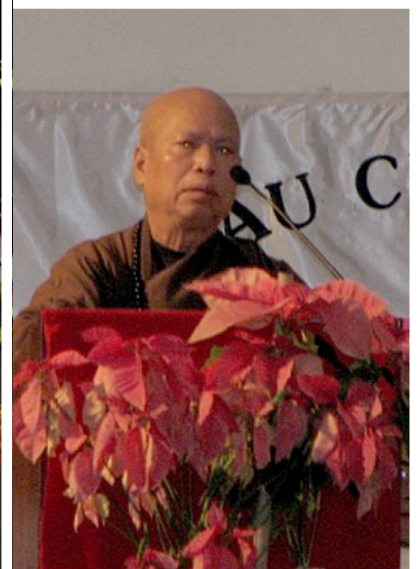
NHỮNG HÌNH ẢNH ĐÁNG GHI NHỚ VỀ NGÀY TIỄN ĐƯA CHA CỐ MATTHIAS VŨ NGỌC ĐÁNG



Hàng rào danh dự của Gia Đình Mũ Đỏ VNCH







PHONG TRÀO CURSILLO
NGÀNH VIỆT NAM – GIÁO PHẬN SAN JOSE - CALIFORNIA

Trích yếu : Về việc tổ chức ngày Truyền Thống P.T. Cursillo

**Kính thưa Cha Linh Hướng PT.
Thưa Quý Anh Chị.**

Chỉ còn 3 tuần nữa là đến ngày Truyền Thống của Phong Trào. Văn Phòng Điều Hành đã gửi thư mời đến Quý Cha Linh Hướng, Quý Tu Sĩ Nam Nữ, cùng Thông báo đến Quý Anh Chị Em Cursillista.

Nhà Hàng Grand Fortune nơi được tổ chức đã sẵn sàng, còn lại những bước kế tiếp rất là quan trọng mà Ban Tổ chức cần đến Quý Anh Chị có khả năng chuyên môn, cũng như Quý Anh Chị trong VPĐH tiếp tay hợp tác. Tuy đã mời và cũng được Quý A/C nhận lời, thế nhưng chưa có một buổi gặp gỡ nào để chia sẻ những công việc với nhau.

Vậy trân trọng Kính mời Cha Linh Hướng PT, Quý Anh Chị bớt chút thì giờ đến tham dự phiên họp vào lúc 7:30 PM thứ 6 ngày 18 tháng 01 năm 2008 tại số 2650 Agua Vista Dr San Jose, Ca 95132.

Xin trả lời qua Email hoặc phone 926-6975 Cel. 206-9370.

Trân trọng kính mời.

Thay mặt Ban Tổ Chức Ngày Truyền Thống

Giuse Nguyễn Văn Kính

1/8/2008

Cho Ni . . . Nén Hôi Thôn Cua Cuối Cùng !

Buổi sáng mùa đông u ám, chỉ có ba ngày sau lễ Giáng Sinh, đài khí tượng hăm he hôm nay sẽ có mưa sau nhiều tuần khô ráo.

Giáo Đường Saint Patrick địa phận San Jose, khoảng 1000 ngàn người đã đến từ sáng sớm, đông nghẹt không còn một chỗ đứng, ngậm ngùi cùng nhau cầu nguyện, tiễn đưa vị Linh Mục khả kính của Giáo Hội, một chiến sĩ Nhảy Dù can trường, một tù nhân HO bất khuất, một người Việt Nam nhân ái về nơi an nghỉ cuối cùng.

Vào tuổi 83, Cha Mathias Vũ Ngọc Đáng được Thiên Chúa và Mẹ Maria đưa tay đón về trong nhẹ nhàng, nhanh chóng. Đó là ước nguyện của Cha khi còn sinh thời, không bao giờ làm gánh nặng, phiền lụy đến ai, lúc nào cũng cố gắng tự lập, tự túc một mình.

Những khi tham dự Thánh Lễ do Cha cử hành, chúng tôi thường nói, một ngày nào đó Cha sẽ già từ cõi đời ngay bàn Thánh Chúa. Vài năm qua, sức khỏe của Cha đã có nhiều khó khăn vì tuổi cao, Cha đã vào nhà thương vài lần, đã phải đeo máy trợ tim. Nhưng khi xuất viện, Cha hăng say trở lại bàn Thánh để dâng Thánh lễ, hân hoan tham dự công việc phục vụ giáo dân, mặc dù giọng nói và cơ thể vẫn còn yếu ớt.

Cha đã sống hào hùng, nhân ái, ra đi trong bao nhiêu tiếc thương. Cha là chứng nhân của những dòng sử oanh liệt, của giai đoạn chiến tranh khốc liệt nơi đất nước thân yêu, là hình ảnh của đức tin, bao dung, khiêm cung, thẳng thắn, hy sinh, tận tụy và thương yêu .

Khi còn là thiếu niên 14 tuổi, Cha đã từ già nơi sinh nhau cắt rốn ở đất Ninh Mật, huyện Ý Yên, tỉnh Ninh Bình. Cha đã để lại gia đình thân yêu, vào Tiểu Chủng Viện Hoàng Nguyên ở Hà Nội. Lúc 24 tuổi, chàng trai tuấn tú, tài ba Vũ Ngọc Đáng, đã dâng trọn đời cho Thiên Chúa ở Đại Chủng viện thánh Giuse ở Hà Nội. Năm 1954 khi đất nước chia đôi, Cha đã thụ phong Linh Mục, bắt đầu một cuộc hành trình dài 53 năm, tận hiến đời mình cho tha nhân, phục vụ Thiên Chúa và Tổ Quốc.

Năm 1956, với tuổi đời còn rất trẻ, Cha Vũ Ngọc Đáng tình nguyện gia nhập quân đội, đáp lại lời mời của núi sông. Trong lúc dầu sôi lửa bỏng, Cha đã không sợ hiểm nguy, gian khổ, sẵn sàng dâng thân làm chứng nhân cho Thiên Chúa, bảo vệ sơn hà. Ngài đã xông pha nơi đầu tên mũi đạn để an ủi, giải tội, làm phép bí tích cho nhiều quân nhân trước khi họ đền nợ nước.

Năm 1957, Cha Vũ Ngọc Đáng được biệt phái về làm Tuyên

Úy cho binh chủng Nhảy Dù, một binh chủng hào hùng với biệt danh Thiên Thần Mũ Đỏ, quan thầy là Tổng Lãnh Thiên Thần Michael.

Trong thời gian này, Cha trông coi tạm thời binh chủng Không Quân ở phi trường Tân Sơn Nhất, lúc đó chưa có Cha Tuyên Úy. Nhảy Dù và Không Quân là hàng xóm của nhau. Đó là cơ duyên mà Bố Mẹ chúng tôi đã xin Cha rửa tội cho tôi, vào đầu năm 1958, khi Cha đang làm Tuyên Úy cho Nhảy Dù và Không Quân ở giáo xứ Phi Long.

Cha Vũ Ngọc Đáng là vị lãnh đạo tinh thần khả kính, nhân ái của các quân nhân và gia đình trong binh chủng Nhảy Dù. Đây là một gia đình mới, thay thế cho gia đình yêu thương mà Cha đã để lại nơi đất Bắc. Ở đây, Cha đã lập trường Hoàng Hoa Thám, thân chinh làm Hiệu Trưởng đến tháng 4, năm 1975. Cha là một Hiệu Trưởng tận tụy với lòng thương yêu, ân cần nhưng nghiêm khắc, đa số học sinh thành đạt, làm những việc vẻ vang, mang lại món quà tinh thần quý giá vô biên đến Cha Hiệu Trưởng quý mến.

Ngoài nhiệm vụ hàng ngày hướng dẫn tinh thần giáo dân, thờ phượng, suy tôn Thiên Chúa. Cha đã sát cánh với binh chủng Nhảy Dù, làm rạng danh người trai nước Việt. Cha đã coi nhẹ cái chết, không sợ gian

nguy, trong lúc chiến tranh đang ở thời kỳ khốc liệt, đất nước trong cơn nguy biến. Cha luôn tâm niệm ” hãy tin vào Thiên Chúa quan phòng”. Đôi cánh thiên thần của Cha đã đi khắp miền Nam nước Việt, mang yêu thương, đức tin, an ủi đến bao nhiêu người.

Cha không ngại những huấn luyện gian khổ, khó khăn, Cha tâm sự, ông tướng Dư Quốc Đống nói “ Cha muốn làm Tuyên Úy Nhảy Dù, Cha phải nhảy mới được”. Cha trả lời có gì mà sợ, muốn nhảy thì Cha nhảy, có Chúa mà sợ gì. Cha đã qua những huấn luyện gai góc đầy nguy hiểm, để được mang trên mình bộ quân phục oai dũng với đôi cánh thiên thần, đồng hành với chiếc áo linh mục trang trọng màu đen.

Cha nói “có vị linh mục nào chịu nhảy đâu, có mình tôi thôi”. Một phần Cha có can đảm để làm được, vì tình yêu Cha dành cho binh chủng Nhảy Dù, Cha đã coi thường cái chết, sẵn sàng hy sinh thân mình, giống như bất cứ người lính dũng cảm nào trong thời chiến.

Một kỷ niệm mà Cha không bao giờ quên, ngày 19 tháng 6 năm 1967, ngày kỷ niệm Quân Lực VNCH. Nhiều Thiên Thần Mũ Đỏ từ SG ra Đà Nẵng để biểu diễn. Trong đoàn người hiện ngang có Linh Mục Mathia Vũ Ngọc Đáng. Sau một lúc chờn vờn giữa mây trời, với gió nắng, chiếc dù của Cha đã không mở ra để đáp xuống đất, mà lại chao đảo dính vào một ngọn cây ở bên

bờ sông Hàn. Lúc đó Thiếu Tá Linh Mục Vũ Ngọc Đáng bị một phen hú tim, nhưng Chúa đã giữ gìn để không bị hề hấn gì. Ngài Linh Mục anh hùng cười hiền lành chữa thẹn “tôi vào quân đội để lo tinh thần cho anh em binh sĩ, chứ nhảy dù thì tệ lắm”.

Trong quân ngũ, một lần Cha đã thoát chết trong đường tơ kẽ tóc. Vào Tết Mậu Thân năm 1968, Linh Mục Mathias đến tòa Giám Mục Huế cử hành Thánh Lễ thì bị kẹt lại, trong lúc cả thành phố đang bị tấn công, chìm trong khói lửa, tang tóc. Cha Trung ở Tòa Giám Mục đã nhanh trí, đưa Cha đến số 2 đường Ngô Quyền, nhờ các Soeurs băng bó bằng thuốc đỏ lai láng khắp người, Cha đã giả dạng làm một người bị thương nặng, nằm trên băng ca để đưa vào viện bài lao, nhờ đó Cha đã đánh lạc hướng, được giải thoát.

Mọi người có dịp tiếp xúc với Cha khi còn sinh tiền, nhận xét Cha là một vị Linh Mục khiêm cung, nhân ái. Một người cháu ruột của Cha, từng dạy học ở trường Hoàng Hoa Thám, tâm sự “Cha Mathias rất kính mến, còn đâu chiếc áo dòng đen làm ấm lòng người lính trận, còn đâu chiếc mũ Beret màu đỏ thẫm, và cây Thánh Giá trắng nhỏ trên mép túi quân phục Nhảy Dù. Ngày xưa có lần xe của Cha đi qua cổng A, cổng dành riêng cho sĩ quan, các chiến sĩ lính gác nghiêng chào làm Cha ngại quá. Sau đó, Cha cố tình đi về nhà bằng cổng C, chiếc cổng mà mọi người đều hòa đồng qua lại thân tình,

không kể quân hay quan, dân hay lính, dù khi đi qua cổng C này, xe của Cha phải vượt qua bãi rác không mấy vệ sinh”.

Tháng 4 năm 1975, khi nước mất nhà tan, Cha có nhiều điều kiện, để ra nước ngoài, vì lòng thương yêu giáo dân và binh sĩ nên Cha đã chọn ở lại quê hương, cùng chia sẻ những ngày khốn cùng với nhau. Cha không bỏ rơi lại đàn chiên và một binh chủng mà Cha thương yêu, Cha muốn được sống chết bên cạnh, chia sẻ với mọi người trong lúc khủng hoảng gian nan.

Ngờ đâu, Cha bị đưa vào trại học tập suốt 10 năm trời rờn rã. Đày đọa từ Nam ra Bắc, từ trại Hàm Tân đến Vĩnh Phú. Đối diện với cái chết nhiều lần, đau ốm biết bao nhiêu phen nơi rừng thiêng nước độc, ăn uống kham khổ, nhưng Cha đã không bao giờ có một lời than trách. Khi gia đình đi thăm nuôi, xót xa cho tình trạng khổ cực, Cha luôn luôn nhắc câu “hãy phó thác cho Thiên Chúa quan phòng”. Trong tù, dù đương đầu với bao điều kiện thiếu thốn, khó khăn, Cha vẫn cử hành Thánh Lễ, giải tội lén lút cho các tù nhân đang cùng cảnh ngộ như Cha.

Trong một lá thư viết cho thân nhân, nhân dịp đi trên chuyến tàu ra Bắc đến trại cải tạo Vĩnh Phúc ở ga Ninh Bình. Nhìn cảnh tiêu điều, nhà thờ đổ nát, đi ngang chiếc cổng sắt, hướng về nhà thờ Ninh Mật, quê xưa dấu yêu Cha đã bùi ngùi “ thấy cảnh điêu tàn mà xót xa, đau lòng vô cùng, buồn thương

thay sân nhà thờ bây giờ là nơi phơi lúa, còn tháp chuông thì rêu phủ hoang phế, nhưng... chúng ta hãy luôn luôn vững tin ở Thiên Chúa”.

Cha tâm sự: “trong tù bọn quản giao hỗn lăm. Già trẻ lớn bé, ai cũng gọi là anh hết. Họ gọi tôi bằng anh Đáng, dù biết tôi là một Linh Mục Tuyên Úy, và tuổi tác cũng hơn gấp đôi tuổi của họ”

Sau khi thoát được tù ngục. Cha đã định cư sang Hoa Kỳ theo diện HO vào năm 1992. Thời gian đầu Cha ở Texas, sau đó Cha về San Jose. Ở đây Cha nổi tiếng là một Linh Mục chống cộng mãnh liệt, hăng say. Những buổi họp mặt, biểu tình để phản đối nhà cầm quyền CS, đòi hỏi nhân quyền, tự do tín ngưỡng cho quê hương VN, hầu như lúc nào cũng có sự hiện diện tích cực của Cha.

Khi gặp lại Cha, gia đình chúng tôi rất vui mừng, cảm động. Sau đó chúng tôi được Cha đồng tế cùng Đức Ông Đỗ Văn Đĩnh ban phước lành cho Thánh Lễ Hôn Phối. Từ đó Cha đã nhận hai đứa là con tinh thần của Cha.

Năm 2001, Cha khuyến khích, ghi danh cho chúng tôi gia nhập phong trào Cursillo. Từ lâu, chúng tôi có nghe về phong trào, nhưng chưa có cơ hội tìm hiểu, cơ duyên để được chọn. Cha Vũ Ngọc Đáng đã hoạt động tích cực, làm việc với phong trào trong nhiều năm. Bây giờ ngồi viết những dòng chữ này, tôi thấy mình có lỗi

với Cha rất nhiều. Chúng tôi đã lấy lý do bận rộn với công ăn việc làm, gia đình, để tìm cách lẩn trốn khi khóa học bắt đầu. Cha vẫn nhẫn nại, tiếp tục ghi danh, bảo trợ cho chúng tôi bằng nụ cười hiền từ, bao dung, không bao giờ la mắng. Đến năm 03, anh Vinh đi khóa Cursillo nam. Đến phiên khóa nữ, tôi cũng tìm cách lẩn tránh. Cha vẫn cười hiền hòa. Đứa con tinh thần của Cha vẫn còn vô tình, dùng lý do đã lỡ mua vé máy bay đi Italy để đón con gái đang học bên đó, mặc dầu cháu gái vẫn có thể về nhà một mình sau khóa học, đâu cần Mẹ đi đón.

Cha vẫn kiên nhẫn ghi danh, cầu nguyện cho con. Trước khi nhập trại, cha gọi anh Vinh mỗi ngày để xem con có đi trại hay không, hay là đang kiểm lý do từ chối một lần nữa? Cuối cùng nhờ lời cầu nguyện, thương yêu của Cha, con đã được Chúa chọn đi đến với phong trào Cursillo. Lúc đến trại, anh Vinh đã đi đón và hai Cha Con đã đến trại rất sớm. Cha thật tươi vui với nụ cười rạng rỡ trên môi. Cha nhìn con như thầm nói “ vậy là con không làm biếng, hư đốn nữa nhá, con đã đến đây, Cha đang ở bên cạnh con”.

Dù tuổi đã cao, trong khóa 3 ngày Cursillo, Cha đã tham dự mọi việc như một người trẻ tuổi. Cha luôn ở bên cạnh chúng con ở những buổi bàn luận, những Thánh Lễ, những buổi gặp gỡ ở phòng ăn, nhà nguyện...Cha dậy từ 4 giờ sáng để bắt đầu ngày mới. Tối khuya Cha vẫn ngồi giải tội

hoặc tham dự sinh hoạt với khóa sinh.

Con không bao giờ quên được hình ảnh Cha quì chung với mọi người, ngoài trời lộ thiên, trên sàn ciment khô cứng, giữa trưa hè lộng gió, lạnh đến buốt óc, vì gió thổi ở biển vào. Hình ảnh Cha đã làm nhiều người khóc như mưa bão. Con đã thấy được tình yêu bao la của Thiên Chúa qua hình ảnh Cha, thấy mình bất xứng để được những thương yêu này.

Hầu như buổi họp mặt hàng tháng của Cursillo nào Cha cũng đến với chúng con, mặc dù nhiều hôm Cha bận đi dâng Thánh Lễ ở những nơi khác. Trong những Đại Hội Ultreya, buổi trưa sau Thánh Lễ, chưa kịp dùng bữa, Cha đã hỏi hỏi với anh Vinh “ đưa tôi đi ngay để tôi còn đến với Legio Marie cử hành Thánh Lễ, nếu bận không chở được thì nhờ người khác chở tôi đi, không thôi trễ giờ với Legio Marie là không được đâu”. Cha đã yêu thương Cursillo và Legio Marie như hai đứa con yêu quý của Cha. Khi ngồi với đứa con này thì Cha nhớ đứa con kia, và nôn nóng trở về.

Cha lúc nào cũng đúng giờ như những ngày còn ở quân đội. Cha nói trong quân đội kỷ luật phải đúng giờ, trễ một giây là tính mạng nguy hiểm vô cùng. Có lần anh Vinh tới đón Cha trễ giờ, Cha đã đứng trước cửa nhà chờ đợi sẵn, với chiếc cặp tấp trên tay. Xin Cha tha thứ cho chúng con vì đa đoan công việc, nhiều lúc đã làm buồn lòng Cha.

Cha đã mang chúng con đến với phong trào Cursillo, Bây giờ Cha không còn nữa, chúng con sẽ tiếp tục gắn bó với Cursillo, để Cha được vui lòng. Xin Cha phù hộ cho chúng con mãi thương yêu, nâng đỡ nhau, để Cursillo lúc nào cũng là một gia đình yêu thương trong thầy Chi Thánh. Chúng con sẽ nắm tay anh em của chúng con, đồng hành trong ngày thứ tư như lòng mong ước của Cha. Với con, Cursillo là nơi mà hình ảnh, kỷ niệm, lời dạy bảo, tình bao dung, nhân ái của Cha, sẽ được ủi an mãi mãi khi nhớ tới người Cha rất kính mến của chúng con.

Ngày Cha ra đi, là ngày Cha đã ngồi tòa giải tội cho con chiên, tại Nhà Thờ Maria Goretti, sửa soạn đón mừng Lễ Giáng Sinh. Tuổi cao, tim yếu mà Cha đã ngồi ở tòa giải tội lâu quá. Đến lúc chiều tối nhìn Cha đã thấy mệt mỏi, có thể vì Cha đã cố gắng quá sức nên khi về nhà, chỉ một lúc sau cha bị stroke té ngã trên sàn tại phòng ngủ. Khi vào nhà thương, não bộ Cha đã bị thương tổn, chỉ còn cách duy nhất là giải phẫu, nhưng Cha đang dùng thuốc loãng máu, nếu giải phẫu thì cực kỳ nguy hiểm, nên Bác Sĩ không dám mổ. Một ngày sau đó não bộ của Cha ngưng hoạt động. Thiên Chúa và Mẹ Maria đã đón Cha về nơi Thiên Quốc.

Ai đã nói "khi ta ra đời mọi người vui mừng, thì ta khóc, nhưng khi ta ra đi thì ta vui mừng, để mọi người than khóc". Ngày đưa tiễn Cha, Thánh Lễ đồng tế đã diễn ra thật trang trọng, cảm động, với

gần 30 quý Linh Mục và quý Thầy, và sự hiện diện của nhiều tu sĩ nam nữ. Có ban Xã Hội của Giáo Xứ với sự lãnh đạo của Linh Mục Phan Thế Lực, đã làm việc tích cực để lo toan cho mọi việc thật chu đáo. Có đại diện của nhiều vị lãnh đạo tinh thần như Phật Giáo, Cao Đài... Không khí nghiêm trang với Lễ Nghi Quân Cách của binh chủng Nhảy Dù dành cho Cha như dành cho một vị tướng vừa nằm xuống. Tiếng hát thánh thót của Ca Đoàn tiễn đưa Cha bằng những bài Thánh Ca mà Cha ưa thích. Nhiều cựu sĩ quan vì lòng quý mến Cha đã đến từ nhiều tiểu bang xa xôi. Hàng trăm vòng hoa vĩnh biệt. Hàng ngàn tín hữu khóc thương, ngậm ngùi. Các cháu, thân nhân của Cha đã về từ khắp phương trời. Những học trò cũ từ mấy chục năm qua, có người đầu tóc bạc phơ đứng nhỏ lệ lặng lẽ.

Tại nghĩa trang nơi Cha an nghỉ ngàn thu, hàng trăm trái bóng màu trắng tang tóc đã bay lên mây xám, trước khi 21 phát súng vinh dự tiễn đưa Cha, của Lục Quân Hoa Kỳ như một lời vĩnh biệt đến một vị anh hùng. Cha đã là một vị anh hùng của Giáo Hội, một vị anh hùng của Quân Lực VNCH, một vị anh hùng của người Việt Nam.

Con xin mạn phép mượn lời của Linh Mục Phan Quốc Cường, Cha Linh Hướng của phong trào Cursillo của chúng con, đã nói trong Thánh Lễ tiễn đưa Cha đến nơi an nghỉ cuối cùng "Cha Vũ Ngọc Đáng đã cho hết cuộc đời mình cho

tha nhân với lòng yêu thương, Cha đã cho đi...và cho đi cho đến hơi thở cuối cùng".

Giờ đây, Cha đang ở nơi Thiên Quốc cùng với Thiên Chúa, thầy Chi Thánh của chúng ta, và Mẹ Maria nhân từ. Chúng con nơi trần gian thương tiếc Cha vô vàn. Xin Cha cầu bầu, nâng đỡ chúng con để tiếp tục đi đến những nơi mà Cha đã muốn chúng con đi. Xin hình ảnh yêu thương nhân từ, nhẫn nại, khoan dung của Cha, là sức mạnh để những lúc khó khăn, yếu lòng sẽ giúp chúng con vượt qua được tất cả.

Chúng con kính chào vĩnh biệt Cha kính yêu với muôn vàn tiếc thương.

NGUYỄN HẠ THU THỦY

CÁC ANH CHI CURSILLISTA
ĐÓNG NIÊN LIÊM
TRONG THÁNG 12-2007

- | | |
|-------------------------------|----------|
| 1. <i>Khiếu TUẤN</i> | \$ 60.00 |
| 2. <i>Bùi AN</i> | \$ 20.00 |
| 3. <i>Vũ Ngọc ANH</i> | \$20.00 |
| 4. <i>Maria Hoàng t. HOAN</i> | \$20.00 |

TỔNG CỘNG: \$ 120.00

Mọi thông tin, yêu cầu về việc đóng niên liêm, xin quý anh chị liên lạc chị Thủ Quỹ Phong Trào tại địa chỉ:

Maria Nguyễn Kim Dung
421 Cherry Manor Ct.
Fremont, CA 94536

Cầu Nguyện

Từ khi tôi có trí khôn, tôi đã được dạy dỗ để cầu nguyện.

Qua các buổi tĩnh tâm, các buổi học hỏi về Kinh Thánh tôi đã học được nhiều cách cầu nguyện.

Qua sách vở, qua phương tiện truyền thông, qua tiếp xúc với mọi người tôi cũng đã biết áp dụng những cách cầu nguyện,

Và qua lời Chúa trong Phúc Âm, chính Chúa đã dạy tôi cách cầu nguyện với Kinh Lạy Cha.

Thời gian cứ qua đi, cuộc đời của tôi cũng đang qua đi với những thăng trầm của cuộc sống, tôi đã kinh nghiệm về việc cầu nguyện của riêng tôi.

Cầu nguyện là ngợi khen, cảm tạ Chúa và phó thác tin tưởng mọi sự xảy ra trong cuộc đời của mình đều nằm trong chương trình của Chúa. "Ngay đến tóc trên đầu anh em cũng được đếm cả rồi." (Luca 12:7)

Khi nói về cầu nguyện, người ta thường nghĩ đến việc xin ơn. Nếu chỉ là xin ơn mà Chúa lại ban cho ngay thì ai mà chẳng xin. Nhưng nếu xin hoài mà Chúa không cho như ý mình thì làm sao, chẳng lẽ lại không cầu nguyện nữa?

Cầu nguyện đã đóng một vai trò quan trọng trong đời sống đạo của tôi, mặc dầu sự sốt sắng và cách cầu nguyện có khác nhau trong từng giai đoạn của cuộc đời.

Tôi đã cầu nguyện khi phải có những quyết định quan trọng trong đời. Tôi chạy đến Chúa khi vui để Chúa cùng vui với tôi. Tôi níu kéo Chúa khi gặp chuyện chẳng lành để Chúa thánh hóa những việc ấy thành cơ hội tôi được gần Chúa.

Tôi đã cầu nguyện lúc là một phi công trong thời chinh chiến, khi thực hiện những phi vụ một đi không trở về, khi trong cảnh tù tội nơi các trại cải tạo, lúc bị bỏ đói, khi bị biệt giam.

Tôi cũng cầu nguyện khi thời gian đầu mới đến định cư tại Hoa Kỳ. Cầu nguyện khi đi làm ban ngày, đi học ban đêm, khi tìm việc làm, lúc có việc làm và những khó khăn, bon chen để sinh sống.

Tôi đã cầu nguyện khi phải đối diện với những khác biệt giữa cha mẹ và con cái, giữa nếp sống tôn ti trật tự trong một gia đình văn hóa Việt Nam và lối sống ích kỷ, xô bồ nơi một xã hội văn minh vật chất Hoa Kỳ. Tôi cầu nguyện để biết lựa chọn cách sống cho thích hợp.

Tôi đã cầu nguyện khi con cái của tôi khôn lớn trưởng thành, lập gia đình và ra ở riêng

Tôi đã cầu nguyện khi có những hiểu lầm, những xung khắc giữa những người thân yêu, giữa bạn bè, giữa những người trong cùng hội đoàn, Phong Trào...

Và bây giờ tôi luôn cầu nguyện khi bắt đầu vướng vào bệnh tật của tuổi già. Tôi cảm tạ Chúa vì muôn hồng ân Người đã ban xuống cho tôi và gia đình. Những gì tôi có được hôm nay là do Chúa ban vì lòng yêu thương của Người. Tôi đã cố gắng

hết sức để làm việc và thành quả của công việc là do Chúa ban theo ý của Chúa.

Tôi luôn chạy đến Chúa bằng cách cầu nguyện. Cầu nguyện riêng và cầu nguyện chung.

Cầu nguyện là ngợi khen Chúa là Đấng Quyền Năng, Nguồn Suối Yêu Thương. Cầu nguyện là tâm sự với Chúa về mọi điều mình đang gặp phải trong cuộc sống, chuyện vui, chuyện buồn, chuyện hiện tại, những dự định tương lai. Không cần phải văn vẻ chau chuốt, nhưng cứ như một người con thưa chuyện với Cha mình, một người Cha toàn năng, nhân từ, yêu thương.

Tôi dâng lên Chúa những người tôi yêu thương: vợ, con, cháu, gia đình, bạn bè và mọi người tôi quen biết, xin Chúa ban cho họ những ơn cần thiết để họ được luôn trung thành với Chúa và nhận ra Chúa trong đời của họ. Tôi cũng không quên dâng lên Chúa linh hồn ông bà, cha mẹ, anh em, họ hàng và mọi người, kể cả những linh hồn mồ côi.

Tôi dâng lên Chúa những ý nguyện của người thân, bạn bè khi tôi đã hứa cầu nguyện cho họ.

Tôi cũng dâng công việc làm, những dự định của tôi, xin Chúa thánh hóa để những công việc ấy, dự định ấy được đẹp lòng Chúa.

Tôi lại dâng Chúa những yếu đuối, những sa ngã của tôi, xin Chúa cùng đồng hành với tôi để tôi được luôn bám víu vào Chúa.

Sau cùng tôi dâng tất cả mọi khó khăn mà tôi đang gặp phải, để đền vì những thiếu sót, lỗi lầm mà tôi đã phạm. Tôi không xin Chúa cất khỏi tôi những khó khăn, nhưng xin ban cho tôi can đảm chấp nhận và phó thác vào Chúa. Tôi xin Chúa ban cho tôi được vững tin vào Chúa trong những hoàn cảnh khó khăn và

tôi biết là Chúa sẽ bỏ sức để tôi có sức mà vác Thánh Giá của mình vì "Ngày nào có cái khổ của ngày ấy" (Mt 6:34). Tôi xin Chúa ban cho tôi được biết phó thác hoàn toàn nơi Thiên Chúa vì Ngài luôn có những chương trình tốt đẹp nhất cho cuộc đời của tôi.

Sau khi cầu nguyện, tôi luôn thấy tâm hồn bình an. Mọi công việc, khó khăn vẫn còn đó, nhưng tôi nhìn sự việc với cái nhìn khác và rồi tôi có cách để đối phó với những khó khăn ấy. Tôi giải quyết mọi việc nhờ vào sức mạnh, sự khôn ngoan đến từ Thiên Chúa tôi thờ.

Chúa là Đấng tôi nương tựa và mọi sự tôi làm đều đến từ những chỉ dạy của Chúa. Tôi coi những khó khăn là tất yếu mà tôi phải vượt qua vì Chúa luôn ở cùng tôi. Chính những lúc đó tôi lại thấy Chúa rất gần và tôi được dịp thân mật với Chúa hơn.

Cầu nguyện cho tôi sức mạnh, cho tôi vững tin và cho tôi được nhận ra tôi luôn có Chúa trong cuộc đời.

Lạy Chúa, con chúc tụng và ngợi khen Chúa.

Lạy Chúa, tất cả những gì Chúa ban cho con là của Chúa.

Lạy Chúa, mạng sống con, tương lai con nằm trong tay Chúa. Xin Chúa hãy dùng con như khí cụ của Chúa để mọi chương trình của Chúa dành cho đời con được thực hiện theo Thánh Ý Chúa. Amen.

CURSILLISTA GIUSE T & T.



BÀI CHIA SẼ CỦA ANH CHỦ TỊCH PHONG TRÀO CURSILLO, NGÀNH VIỆT NAM, GIÁO PHẬN SAN JOSE TẠI BUỔI KHAI MẠC KHÓA TỈNH TÂM TRUYỀN THỐNG 2008

Kính thưa quý Cha Linh Hướng, quý Sơ, quý Thầy
Quý anh chị cursillistas thân mến

Trước hết Con xin gửi đến quý Cha, quý Sơ, quý Thầy cùng tất cả quý anh chị lời chào mừng thân ái và tốt đẹp nhất,... Đối với tất cả quý anh chị, là những người có nhiều thiện chí, nhẫn nại và lòng hy sinh, đến đây trong ba ngày xa gia đình và lạnh lẽo như thế này... Chắc chắn Thầy Chí Thánh sẽ không thể nào bỏ qua những chứng tích của lòng yêu mến mà quý anh chị đã dành cho Thầy

Thay mặt Phong Trào Cursillo, Ngành Việt Nam, thuộc Giáo Phận San Jose..Em xin tuyên bố Khai Mạc Khóa Tỉnh Tâm truyền thống hằng năm của Phong Trào năm 2008

Thưa quý anh chị...với chủ đề Đức Tin và Việc Làm Tông Đồ...năm nay, ...Trên con đường lái xe lên đây, ...vắng vẻ và nghèo nàn...rất khó đi,..làm cho em tự nghĩ đến cuộc sống ở trần gian này,..nó cũng nghèo nàn ..và đôi khi nó cũng vắng vẻ như thế,..có những lúc em nghĩ mình sẽ rất khó khăn để vượt qua được những thử thách... nhưng với những lời cầu nguyện,..và luôn bám vào Thiên Chúa “ Xin Chúa cho con luôn trung thành và yêu mến Chúa..” đã an ủi em rất nhiều,..cùng với tất cả quý anh chị ngày hôm nay,..quý anh chị vẫn biết rằng đường đi lên trung tâm Tỉnh tâm này rất khó đi,..nhưng vì lòng yêu mến Chúa, cũng như tin tưởng rằng không nhiều thì ít,..A/C/E chúng ta sẽ có dịp gần gũi Chúa hơn và gặp gỡ những khuôn mặt thân thương và cùng lý tưởng...nên chúng ta đã thấy đường đi dễ dàng hơn,...qua Kinh Thánh, chúng ta biết rằng các Tông đồ ngày xưa cũng rất trần trở về đời sống tâm linh...Chính vì thế, các Ngài đã mạnh dạng đến thưa với Chúa Giêsu.diều trần trở đó để cũng cô đời sống tâm linh..Thưa Thầy, Xin Thêm Lòng Tin Cho Chúng Con...Với những dụ ngôn,...Từ Đức Tin chỉ bằng hạt cải...cho đến phục vụ như những đầy tớ vô dụng...Chúa Giêsu muốn khuyên dạy và nhắc nhở các Tông Đồ...Đồng thời Ngài cũng muốn nhắc nhở chúng ta ý thức về vai trò khiêm tốn và tự hạ mình trong nước Thiên Chúa, ...theo đó, để trở nên một người Kitô Hữu, một người Môn đệ chân chính ...là trở thành tôi tớ phục vụ mọi người

Thưa quý anh chị,..nói đến Đức Tin và Việc Làm Tông Đồ...Em xin kể một câu chuyện về Thánh Antôn. mà hầu hết anh chị em chúng ta đều có nghe đến danh đến Ngài...Thánh Antôn là tu sĩ Phanxicô, và là Tiến Sĩ Hội Thánh .Có thể nói ngài là một trong những vị Thánh được kêu cầu nhiều nhất của Giáo Hội Công Giáo,..Thánh Antôn có tài hùng biện kèm theo tâm tình đạo đức và đức tin rất sâu xa,..Linh

(xem tiếp trang 30)

Những Hình Ảnh Kỉ Niệm KHOÁ TĨNH TÂM TRUYỀN THỐNG 2008
Tại Trung Tâm Saint Clare
Từ ngày 11 tháng 01 năm 2008 đến ngày 13 tháng 01 năm 2008



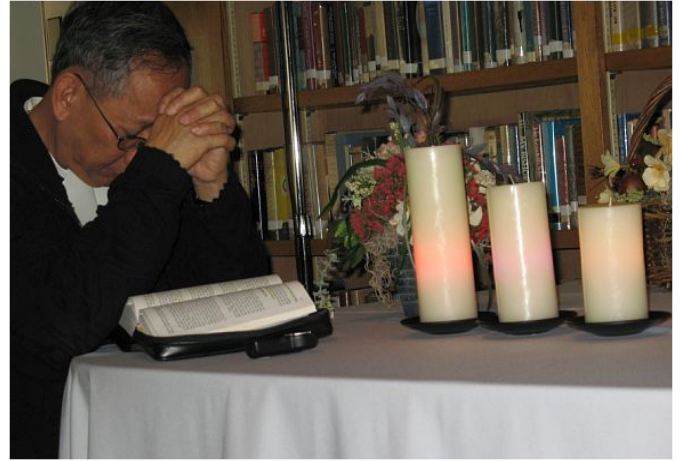




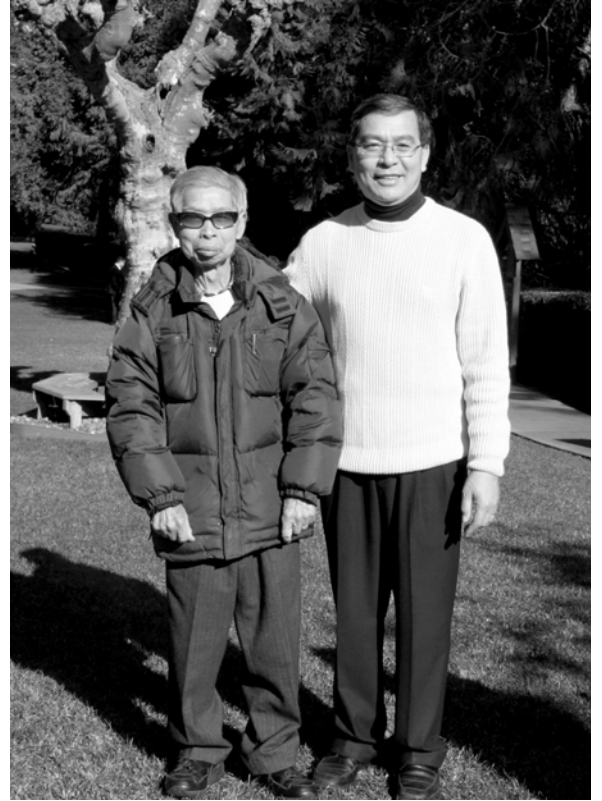












(tiếp theo trang 20)

tài hùng biện kèm theo tâm tình đạo đức và đức tin rất sâu xa...Linh Mục Anton thường được các Bề Trên gửi Cha đi thuyết giảng nhiều nơi, và đặc biệt là được các Bề Trên gửi đến những nơi cần thuyết phục và bẻ gãy mọi lý lẽ của những Nhóm Lạc Giáo...lúc đó đang tung hoành tại Toulouse, và vùng Tây Nam Nước Pháp...

Thưa quý anh chị, .. Ưu điểm cuộc đời Thánh Anton là lòng tôn sùng và đức tin vào Chúa Giêsu Thánh Thể...Một hôm, Sau khi đã tranh cãi,..lý luận rành mạch và vững mạnh ,khiến nhóm lạc giáo phải cứng miệng..không còn cách nào cãi lại và lý luận được với Thánh Anton được nữa...

Nhóm Lạc Giáo bèn đề nghị... Đẹp một bên tất cả mọi lý luận...Bây giờ chúng ta đi vào thực tế...Nhóm lạc giáo thách thức Thánh Anton ...Nếu Ông có thể đưa ra một bằng chứng...qua một phép lạ tỏ tường...trước sự chứng kiến của toàn dân rằng :... Đức Chúa Giêsu Kitô hiện diện thật sự trong Bánh Thánh...thì tôi sẵn sàng từ bỏ lạc giáo và trở về với Đức Tin Công Giáo

Thưa quý anh chị,

Đầy tin tưởng vào quyền năng vô biên của Đức Chúa Giêsu Kitô Thánh Thể...Thánh Anton trả lời ngay :

“Tôi chấp thuận đề nghị của Anh

Ông lạc giáo nói tiếp :

“Ở nhà tôi có một con lừa, tôi sẽ nhốt nó vào chuồng và bỏ đói nó 3 ngày,..Ngày thứ ba, tôi sẽ dẫn nó đến đây, trước mặt mọi người

và dọn cho nó một thùng kiều mạch (đồ ăn) thơm ngon,..Còn Ông , Ông hãy cho nó “ cái “ mà Ông gọi là mình Thánh Đức Chúa Giêsu Kitô. Nếu con vật bị đói 3 ngày mà không ăn của ngon người ta dọn cho nó, nhưng chạy đến cùng Đấng Thiên Chúa,..thì tôi sẽ trọn lòng tin nơi giáo huấn của Hội Thánh Công Giáo”

Đúng ngày hẹn, dân thành Toulouse, chen chúc có mặt tại công trường chính. Nơi diễn ra cuộc thách thức. Tín hữu công giáo cũng như đồ đệ lạc giáo ,...mỗi người dấu ấn một tâm tình riêng tư,...Trong lúc đó , Thánh Anton đang sốt sắng dâng thánh lễ tại một nhà nguyện gần đó,...

Bên ngoài Ông lạc giáo kéo con Lừa đến và truyền mang cho con vật thức ăn nó ưa thích..Nhóm lạc giáo có mặt đông đảo và lộ vẻ hoan hỉ như cầm chắc phần thắng lợi...Thưa quý anh chị, ..Thánh Anton từ nhà nguyện bước ra,..Tay giơ cao mình thánh Đức Chúa Giêsu Kitô,..giữa bầu khí im lặng..mọi người hầu như nín thở,..Thánh Anton lớn tiếng ra lệnh..cho con Lừa,..

Nhân danh Thiên Chúa, đáng tạo dựng nên người, ..và mặc dầu ta bất xứng, nhưng ta đang giữ Ngài trong tay ta,..Ta truyền cho người,..hỡi con vật đáng thương,..hãy mau đến quỳ và thờ lạy Người,..phải làm cho những kẻ lạc giáo nhìn nhận rằng, mọi thọ sinh đều phục tùng Đấng Thiên Chúa

Cùng lúc ấy, người ta đưa thùng kiều mạch / đồ ăn thơm ngon đến trước mặt con Lừa

...Lạ lùng thay,..con lừa không đói hoài đến thức ăn, trái lại , nó nghe theo lệnh của Thánh Anton...Nó gập hai chân trước và quỳ cung kính thờ lạy Minh Thánh Chúa Giêsu Kitô

Các tín hữu công giáo vui mừng không tả,..còn nhóm lạc giáo thì tỏ ra kinh hoàng rung động trước phép lạ tỏ tường,.. Ông trưởng nhóm lạc giáo giữ đúng lời hứa, Ông từ bỏ lạc giáo và khiêm tốn trở về với giáo huấn chân thật của giáo hội duy nhất, Thánh thiện,..Công giáo và tông truyền...

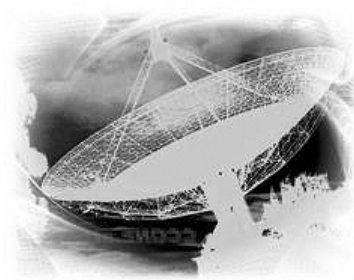
.Thưa Thầy,..Xin thêm lòng tin cho chúng con,..lời cầu xin của các tông đồ cũng chính là lời cầu xin của mỗi một anh chị em chúng ta ngày hôm nay, xin Chúa thêm lòng tin và tình mến để chúng ta trở nên những đầy tớ tín trung hầu có thể yêu mến , phục vụ Chúa và tha nhân cho xứng hợp

Cầu chúc quý anh chị,..một cuối tuần tĩnh tâm vui vẻ, tốt đẹp và tràn đầy hồng ân thiên Chúa

Thay mặt PT Cursillo, SJ-VN
JOSEPH HUỲNH QUỐC THU



TÓM LƯỢC TIN TỨC GIÁO HỘI TRONG THÁNG



II. TIN GIÁO HỘI HOÀN VŨ

1. VỊ CHÂN PHƯỚC TRẺ NHẤT GIÁO HỘI CÔNG GIÁO: ANTONIA MEO 6 TUỔI

VATICAN CITY: 17/12/07 - Hãng thông tấn AP trích dẫn nguồn tin của một giới chức cao cấp tại Tòa Thánh cho biết ĐGH Bênêđictô XVI đã chấp thuận việc phong chân phước cho một em bé 6 tuổi vì có những nhân đức can đảm anh hùng. Tin này cũng được đài phát thanh Vatican loan báo.

Đó là em bé 6 tuổi người Ý tên là Antonia Meo. Em là người trẻ nhất mà Giáo Hội Công Giáo sẽ tôn phong lên bậc Chân phước.

Theo tin thì em Antonia Meo bị cắt đứt một chân vào năm 1936, lúc đó em mới có 5 tuổi rưỡi. Bác sĩ phải cưa chân em vì một bướu độc. Sau đó độ nửa năm em qua đời. Trong thời gian em bị cụt một chân, em đã viết hơn 100 lá thư gửi cho Chúa Giêsu, Mẹ Maria, Đức Chúa Cha và Chúa Thánh Thần. Nội dung những bức thư đó cho thấy em có một tinh thần hiệp thông chặt chẽ với Chúa. Lá thư nào em cũng xin Chúa Giêsu trả lại cho em phần chân đã bị cắt đi. Nhưng em cũng nói với Chúa rằng nếu Chúa không nghe lời em cầu xin thì em vẫn đoàn chắc với Chúa rằng Chúa vẫn ở trong trái tim em. (*VietCatholicNews 17/12/2007*)

2. TỔNG THỐNG PHÁP CHÍNH THỨC THĂM VATICAN

Zenit: Vào ngày thứ Năm 20/12/2007, lúc 11 giờ sáng, Tổng Thống Pháp, ông Nicolas Sarkozy đã viếng thăm chính thức Vatican. Ông là vị Tổng Thống thứ sáu của Pháp Quốc có cuộc viếng thăm nhà nước với Vatican.

Sau cuộc tiếp kiến với ĐTC khoảng 30 phút, ông đã giới thiệu với ĐTC đoàn tùy tùng của mình trước khi gặp ĐHY Quốc Vụ Khanh Tòa Thánh và cũng có thể với vị thư ký đặc trách các mối quan hệ với các Nhà Nước, Đức Cha Mamberti, một người Pháp.

Lúc 12h30, Tổng Thống Sarkozy cũng viếng thăm khu hầm mộ dưới Đền Thờ Thánh Phêrô. Buổi chiều, Tổng Thống sẽ đến nhận tước hiệu Kinh sĩ danh dự đền thờ Latran, một tước hiệu chỉ dành cho vị đứng đầu Pháp Quốc từ thời Henri IV.

Đối với Điện Elysée, đây là một chuyến viếng thăm “cực kỳ quan trọng” trên bình diện ngoại giao và quốc gia. Tiến Nhân (*VietCatholicNews 20/12/2007*)

3. CỰU THỦ TƯỚNG ANH TONY BLAIR ĐÃ CHÍNH THỨC GIA NHẬP ĐẠO CÔNG GIÁO.



LONDON 22/12/07 – Ký giả Thomas Wagner của hãng thông tấn AP loan tin cựu Thủ Tướng Anh Tony Blair đã chính thức gia nhập đạo Công Giáo.

Nghi lễ gia nhập đạo đã diễn ra trong một buổi lễ tại nguyện đường riêng của Đức Hồng Y Cormac Murphy vào ngày thứ Sáu 21/12/07. ĐHY là vị lãnh đạo Giáo Hội Công Giáo Anh Quốc và xứ Wales.

Đức Hồng Y tuyên bố “Tôi rất hân hoan chào mừng Thủ Tướng Tony Blair gia nhập đạo Công Giáo”

Nhà lãnh đạo Giáo Hội Anh Giáo toàn cầu là Đức Tổng Giám Mục Canterbury Rowan Williams đã ngỏ lời chúc mừng cựu Thủ Tướng trên cuộc hành trình tâm linh mới. Ngài tuyên bố: “ Tôi cầu xin và cầu chúc Thủ Tướng dẫn bước trong cuộc hành hương Kitô Giáo. Một nhà văn Công Giáo của thế kỷ trước đã viết rằng chỉ có một lý do duy nhất giải thích cho việc chuyển đổi từ gia đình Kitô Giáo này sang gia đình Kitô Giáo khác là người đó muốn kết hiệp chặt chẽ với Chúa. Tôi nguyện xin đây sẽ là kết quả mà cựu Thủ Tướng Tony Blair quyết định cho đời sống cá nhân của ông”

Phát ngôn viên Tòa Thánh, LM Federico Lombardi nói: “Con đường mà cựu Thủ Tướng Blair chọn lựa không có phải là mới đây, đã khởi sự một cách sâu sắc và nghiêm chỉnh từ lâu” . (*VietCatholicNews 22/12/2007*)

4. MỘT LINH MỤC BỊ QUAN TOÀ PHẠT ĐỌC 7 THÁNH VỊNH MỖI NGÀY TRONG 3 THÁNG ĐỂ ĐỀN TỘI.

Chilê - Nhật Báo La Tercera của Chilê trong số ra ngày 7/1/2008 đã cho biết là quan tòa Manuel Perez đã ra một án lệnh rất lạ lùng. Ông ta đã truyền cho một linh mục phải đọc 7 Thánh Vịnh mỗi ngày trong vòng 3 tháng.

Cha Jose Cornejo đã phải ra trước tòa vì tội đậu xe trái phép trước cửa trường Puerto Montt ở miền Nam Chilê, nơi ngài là cha tuyên úy. Ngài đã bị phạt 50,000 pêsô (khoảng hơn 100 Mỹ Kim) nhưng ngài không có tiền đóng.

Trước hoàn cảnh túng thiếu của ngài, quan tòa đã đưa ra một phán quyết khác là thay vì nộp phạt, ngài phải đọc to mỗi ngày 7 Thánh Vịnh trong Cựu Ước trong vòng ba tháng. Mỗi ngày, một viên chức tòa án được phái đến để chứng kiến việc thi hành án.

Có người tưởng ông quan tòa này là người rất ngoan đạo. Không phải như vậy. Ông ta để lộ tâm tình bài Kitô Giáo trong cuộc phỏng vấn dành cho báo chí sau đó. Ông nói: “Tôi muốn nhân cơ hội này đóng góp một chút cho Galileo Galilei, một trong những nhà khoa học lớn của mọi thời đại, người đã nhận một án phạt tương tự từ Giáo Hội Công Giáo trong vòng 3 năm vì dám nói là trái đất quay quanh mặt trời”. Đặng Tự Do (*VietCatholic News, Thứ Bảy 12/01/2008*)

5. NGÀY 16 THÁNG 1 LÀ NGÀY TỰ DO TÔN GIÁO



Giữa những tin tức dồn dập liên quan đến việc tự do tôn giáo bị chà đạp trên thế giới, tổng thống Bush, tuy vẫn còn đang ở Ả rập Saudi, đã công bố ngày 16/1/2008 là ngày Tự Do Tôn Giáo.

Tuyên bố được Tòa Bạch Ốc đưa ra nguyên văn như sau:

Thomas Jefferson đã xem tự do thờ phượng là một trong những hồng ân lớn lao của Hoa Kỳ. Ông nói rằng “ở nhiều nước tự do này bị coi như không thích hợp với một nhà nước vững mạnh, nhưng kinh nghiệm của chúng ta cho thấy tự do ấy là sự nâng đỡ tốt nhất của chúng ta”.

Trong Ngày Tự Do Tôn Giáo, chúng ta mừng đoàn nói về Tự Do Tôn Giáo trong Tuyên Ngôn Virginia 1786.

Tự do thờ phượng theo lương tâm mình là một trong những giá trị đáng quý nhất của Đất Nước chúng ta. Đó là sự bảo vệ trước hết trong Đạo Luật Nhân Quyền... Chúng ta cam kết theo đuổi con đường theo đó như những công dân bình đẳng của Hiệp Chúng Quốc Hoa Kỳ, mọi người được tự do thờ phượng theo lựa chọn của họ.

Trong một thời đại trong đó có một số chưa từng thấy các quốc gia tôn trọng tự do cá nhân, chúng ta lại phải chứng kiến sự dai dẳng lý lợm của việc chà đạp tôn giáo... Trong ngày Tự Do Tôn Giáo và trong suốt năm, chúng ta nhìn nhận tầm quan trọng của tự do tôn giáo và vai trò thiết yếu của nó trong việc truyền bá tự do và bảo đảm phẩm giá con người.

DO ĐÓ, GIỜ ĐÂY, TÔI GEORGE W. BUSH, Tổng Thống Hiệp Chúng Quốc Hoa Kỳ, theo thẩm quyền hiến định và theo luật pháp Hoa Kỳ, công bố chọn ngày 16/1/2008 là ngày Tự Do Tôn Giáo. Tôi kêu gọi tất cả mọi người

Hoa Kỳ suy tư về ơn lành cao cả của tự do tôn giáo, cố gắng bảo tồn tự do này cho những thế hệ tương lai, và cử hành ngày này với những biến cố và các hoạt động thích hợp.

Ký ngày 14 tháng Giêng trong năm Chúa chúng ta thứ Hai Ngàn Lê Tám, và năm Hai Trăm Ba Mươi Hai nền độc lập của Hoa Kỳ. (*VietCatholic News, Thứ Ba 15/01/2008*)

II. TIN GIÁO HỘI VIỆT NAM

1. GIÁO DÂN GIÁO PHẬN HÀ NỘI CẦU NGUYỆN TRƯỚC TÒA KHÂM SỨ ĐỀ ĐÒI LẠI TÀI SẢN CHO GIÁO HỘI.



Hà Nội, VN - Sau nhiều năm và nhiều đơn gửi lên chính quyền CSVN yêu cầu trả lại tài sản của giáo phận đã bị chiếm đoạt, điển hình là khu đất thuộc Toà Giám Mục Hà Nội trong đó có toà nhà dùng làm Toà Khâm Sứ (TKS) Toà Thánh trước đây, mà không kết quả, Đức Tổng Giám Mục Giuse Ngô Quang Kiệt đã gửi một thư chung cho giáo dân trong toàn giáo phận Hà Nội kêu gọi họ cầu nguyện để công lý và hoà bình sớm được thể hiện trên đất nước... Diễn tiến như sau:

Ngày 15/12/07: Đức Tổng Giám Mục Giuse Ngô Quang Kiệt, gửi thư chung đến cộng đồng dân Chúa Tổng Giáo Phận Hà Nội kêu gọi cầu nguyện cho công lý, cầu nguyện cho khu đất sớm được trả lại.

Ngày 18/12/07: Sau Đêm Thánh Ca mừng Chúa Giáng Sinh được tổ chức trong sân Đại chủng viện Thánh Giuse Hà Nội với 4 ngàn người tham dự, 2 ngàn giáo dân đã thắp nến đi hàng hai theo Thánh Giá nến Cao hướng dẫn, tiến sang TKS cầu nguyện...

Ngày 19/12/07: Sau Lễ sáng, giáo dân lại sang TKS cầu nguyện tiếp.

Ngày 20/12/07, 18 tân LM Hà Nội vừa được truyền chức cùng với cả ngàn giáo dân dự lễ rước và đặt tượng Đức Mẹ Sầu Bi bên gốc cây đa trước cửa TKS. Buổi chiều ngày này, người phu xe xích lô chở tượng Đức Mẹ Sầu Bi, quý ông bác Thánh Giá, Đèn hầu dẫn đầu đoàn giáo dân, bị công an thành phố triệu lên sở CA để tra vấn nhiều giờ.

Ngày 21/12/07: Các bó hoa tươi do con cái mẹ dâng xếp quanh tượng Đức Mẹ Sầu Bi trong những ngày qua bị chà đạp, cho vào bao tải lén lút mang đi.

Ngày 22/12/07: Cổng vào Tòa Khâm Sứ bị khóa chặt (3 khóa) Giáo dân đành đứng ngoài hàng rào của TKS tiếp tục cầu nguyện. Một người công an canh toà nhà quát: "Ai vào đây thì bắt hết!"

Ngày 23/12/07: Giáo dân tiếp tục tập trung cầu nguyện ngoài hàng rào khuôn viên TKS. Đồng thời, tập thể giáo dân Hà Nội đồng gửi một lá thư lên các cấp chính quyền đòi trả lại TKS.

Ngày 30/12/07: Ông Nguyễn Tấn Dũng, Thủ tướng nước Việt Nam CS, đã bắt thân đến gặp Đức Tổng Giám Mục Hà Nội tại Phòng khách Toà TGM Hà Nội khoảng 15 phút. Sau đó, ông đã xin Đức Tổng dẫn sang và chỉ cho ông khu đất và TKS nơi giáo dân cũng đang đứng ngoài hàng rào nhìn vào tượng Mẹ Sầu Bi dưới gốc cây đa cầu nguyện. Trên đường đi ông cũng thấy cảnh giáo dân hăng hái xếp hàng dài chờ ký tên vào lá thư gửi lên chính quyền các cấp đòi trả lại TKS cho Giáo Hội. Mọi người kỳ vọng vào một giải quyết tích cực và mau chóng từ phía chính phủ sau cuộc viếng thăm chớp nhoáng này của thủ tướng.

Nhưng cho đến nay, giáo dân mong đợi dài cổ mà chính quyền vẫn cứ im im như thóc ngậm, dù cuộc cầu nguyện đòi công lý đã lan tới các giáo xứ Thái Hà/ Dòng Chúa Cứu Thế, và giáo xứ Hà Đông thuộc Thủ đo Hà Nội, và tin tức cùng hình ảnh về các cuộc cầu nguyện này đã được truyền đi khắp thế giới, kể cả Toà Thánh Vatican...

2. ĐỀ ÁN: CỘNG ĐỒNG DÂN CHÚA VIỆT NAM CỬ HÀNH NĂM THÁNH 2010

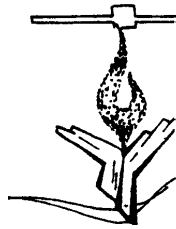
SÀIGÒN, VN – ĐHY Gioan Baotixita Phạm Minh Mẫn đã gửi một văn thư đến Hội đồng Giám Mục Việt Nam, các Tổng Giám Mục, Giám Mục, Linh mục, Nam Nữ Tu Sĩ và Giáo Dân thuộc Cộng đồng Dân Chúa VN ở các Châu lục về Đề án Năm Thánh 2010 thay vì Công Nghị Giáo Hội Công Giáo ngài phác họa trước đây. Trong văn thư, ngài viết: “Sau ba lần hội ý với nhóm Tư Vấn tại Giáo Phận và nhóm Tư Vấn tại Roma, nay tôi thấy việc Cộng Đồng Dân Chúa VN cử hành Năm Thánh 2010, trong đó có Đại Hội Dân Chúa VN thì tiện lợi và đem lại nhiều ơn ích hơn là tổ chức Công Đồng như đã dự kiến. Tôi sơ thảo đề án này, xin gửi đến quý Đức cha, quý Linh mục, Tu sĩ, Giáo dân, để xin góp ý điều chỉnh, bổ sung...”

Việc cử hành Năm Thánh 2010 trước hết nhằm: (1) nhìn lại quãng đường lịch sử gần 500 năm truyền giáo qua 3 thời kỳ: - 126 năm Bảo Hộ (1533-1659), - 300 năm Tông Toà (1659-1960), - và 50 năm Chánh Toà (1960-2010), (2) nhìn lại đặc biệt thời kỳ 50 năm Chánh Toà và thẩm định đời sống yêu thương và phục vụ của Giáo Hội trong chức vụ ngôn sứ, tư tế, mục tử hôm nay, (3) đồng thời cũng nhìn tới tương lai trong bối cảnh văn hoá xã hội đang đổi thay của những thập niên đầu thiên niên kỷ III.”

3. TIN TÔNG GIÁO PHẬN SÀI GÒN :

SÀIGÒN, VN – Theo tin từ Vietcatholic News, trước đây ĐHY JB. Phạm Minh Mẫn của TGP Sài Gòn, đã nhiều lần gửi văn thư, đề nghị chính quyền thành phố HCM trả lại khu đất số 11, Nguyễn Du, Q.1 trước đây thuộc khu vực chủng viện Thánh Giuse Sài Gòn. Tuy nhiên, mới cách đây ít ngày, TGP nhận được công văn của TP đề ngày 16-11-2007 thông báo phủ nhận chủ quyền của TGP về khu vực nói trên . Vì thế, ĐHY Tổng Giám Mục đã ủy nhiệm cho linh mục Tổng Đại Diện Huỳnh Công Minh gửi văn thư phản bác lại công văn của TP, và khẳng định chủ quyền của TGP đối với bất động sản tại khu vực nói trên.

CURSILISTA ĐÌNH V MẠNH





NHÀ SÁCH TÌNH THƯƠNG
DIVINE MERCY BOOKSTORE
LIBRERÍA MISERICORDIA DIVINA

Mailing: 2928 Towers Lane, San Jose, CA 95121
Gift Shop: 332 E. Santa Clara St. San Jose, CA 95113
Nhà Sách đối diện Nhà Thờ St Patrick - Bên cạnh Nhà Hàng Quảng Đà
Between 7th & 8th E. Santa Clara Street, Downtown San Jose
Open Everyday - Mở cửa mỗi ngày - 8:00am - 8:00pm
Phone: (408) 833-0560
Email: Mariamen101@yahoo.com

Tu Hội Tình Thương Flowers

Đảm trách mọi dịch vụ về hoa tươi

- * Đám Cưới
- * Đám Tang
- * Lễ sinh nhật
- * Lễ ra trường
- * Design hoa lựa cho tư gia và thường mai

(408) 396-5464
(408) 833-0560



www.divinemercyflowers.com
 332 E. Santa Clara St.
 San Jose, CA 95113

SÁCH & TÀI LIỆU CĂN BẢN VỀ PHONG TRÀO CURSILLO

Quý anh chị có thể đặt mua sách thẳng từ VP Trung Ương qua địa chỉ:



TITLE PRICE

- Structure of Ideas, Eduardo Bonnin \$5.25
- The Group Reunion, Fr. Juan Capo \$6.50
- Lower Your Nets, Fr. Juan Capo Bosch \$5.00
- Origins and Development of the Cursillo,
by Fr. Ivan Rohloff \$1.50
- Fundamentals of Christianity,
by Fr. Frank Salmani \$9.25
- Theology of the Laity, Msgr. Paul Lackner \$7.00
- Whom Shall I Send?, Fr. Frank Salmani \$6.00
- First Conversations of Cala Figuera

TITLE PRICE

- Reunion of the Group, Eduardo Bonnin \$1.50
- The How and the Why, Eduardo Bonnin \$3.00
- Let's Keep the Fourth Day Simple \$3.00
- The Catholic and Social Justice \$2.00
- Reaching Jesus \$12.00
- New American Bible \$6.00
- Our Fourth Day \$3.50
- The Cursillo Yesterday and Today
by Fr. Juan Capo \$6.00
- Evangelization in the Modern World
(Evangelii Nuntiandi), by Pope Paul VI \$3.75
- The Precursillo, Gerry Hughes \$2.50
- Family Sharing Using the Cursillo Method,
by Ken and Teresa Sittenauer \$3.25
- Cursillo Spiritual Formation Program,
by Fr. David Knight \$7.00
- His Way, Fr. David Knight \$10.00
- Why Jesus?, Fr. David Knight \$16.00
- To Follow His Way, Fr. David Knight \$7.00
- The Lay Members of Christ's Faithful People
(Christifideles Laici), by Pope John Paul II \$9.00
- Go and Make Disciples, by the
National Conference of Catholic Bishops \$10.25
- Cursillo - What is it? \$1.50
- The Road of Hope, Bishop Francis Nguyen \$1.50



CURSILLO MOVEMENT
DIOCESE OF SAN JOSE
VIETNAMESE SECRETARIAT
MONTHLY NEWSLETTER

Stamp

Kính Biểu:

SINH HOẠT TRONG THÁNG 02/2008

◆
■ ***DH Ultreya*** :

Chủ nhật 17/02 từ 12:30PM - 3:30PM,
tại hội trường nhà thương O'Connor,
2101 Forest Ave., San Jose.

■ ***Trường Huấn Luyện*** :

Chủ nhật 22/02 từ 6:30PM - 9:30PM,
tại hội trường nhà thờ St. Patrick.

CHỦ ĐỀ SINH HOẠT THÁNG 02/2008

◆
YÊU NGƯỜI NHƯ CHÚA

Xin quý anh chị suy nghĩ, cầu nguyện và
cảm nghiệm theo chủ đề trên.

Mọi bài vở xin gửi về Ban Truyền Thông
vào tuần thứ hai mỗi tháng theo địa chỉ:
Dao.Joseph@gmail.com

Xin cảm ơn quý anh chị.